



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 07 năm 2016

**ĐỀ XUẤT ĐƯA VÀO CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2016 CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN CHUYỂN
SÀI GÒN TOURIST**

Kính gửi: Công ty Cổ phần Vận chuyển Sài Gòn Tourist
Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Vận chuyển Sài Gòn Tourist
Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vận chuyển Sài Gòn Tourist

- Căn cứ vào Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ vào Điều lệ Công ty Cổ phần Vận chuyển Sài Gòn Tourist;

Tôi là: Kakazu Shogo

Ngày sinh: 16/05/1981

Số passport: TK05282558, có hiệu lực từ ngày 12/11/2009, được cấp tại Nhật Bản

Số cổ phiếu nắm giữ liên tục trong vòng 6 tháng: 1.900.000 Cổ phần (Bằng chữ: Một triệu chín trăm nghìn)

Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông.

Với tư cách là Cổ đông, đề nghị Quý Công ty đưa nội dung đề xuất sau đây vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty Cổ phần Vận chuyển Sài Gòn Tourist:

Đề nghị phê chuẩn việc miễn nhiệm vị trí thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2015 – 2020 đối với Ông Nguyễn Văn Hồng và bầu bổ sung thành viên HĐQT thay thế với các lý do như sau:

Ông Hồng được ĐHDCD bầu vào HĐQT chính thức kể từ ngày 28/04/2015. Kể từ khi nhậm chức, ông Hồng chỉ tham dự họp HĐQT được ba lần. Còn lại là ủy quyền cho ông Đinh Quang Hiền¹ tham dự kể từ tháng 7/2015 đến nay.

Tất cả các cuộc họp HĐQT mà ông Hiền tham dự đều có những hành động cản trở y hệt ông Thanh: không tham gia họp, không ký biên bản họp, không gửi lại phiếu biểu quyết theo như quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty mặc dù Chủ tịch HĐQT – Ông Ryotaro Ohtake – đã nhiều lần gửi văn bản nhắc nhở yêu cầu thành viên HĐQT là ông Nguyễn Văn Hồng (Người ủy quyền cho Ông Đinh Quang Hiền) đề nghị thực hiện đúng vai trò và trách nhiệm của thành viên HĐQT.

¹ Ông Đinh Quang Hiền, nguyên là TGD Công ty STT trong thời gian từ năm 2001 đến năm 2012. Trong thời gian làm TGD, ông Hiền đã có nhiều sai phạm nghiêm trọng trong quản lý, đã bị Đảng ủy Tổng Công ty kiểm tra và kết luận, sau đó đã bị xử lý khai trừ khỏi Đảng (đính kèm tài liệu). Ông Hiền là cha ruột của ông Đinh Quang Phước Thanh và là anh rể của ông Nguyễn Văn Hồng.

Mặc khác, trong năm 2015, đối với những cuộc họp HĐQT mà ông Hồng không trực tiếp tham dự nhưng ông lại đứng đơn khởi kiện những quyết định của HĐQT đã được ban hành dựa trên các cuộc họp này nhằm cản trở Công ty, Ban điều hành thực hiện các dự án kinh doanh. Đơn cử như 03 vụ kiện hiện đang được Tòa án giải quyết, các vụ kiện này đã khiến toàn thể nhân viên hoang mang, các đối tác lo ngại khi hợp tác, hỗ trợ STT.

Việc ông Hồng không trực tiếp tham gia các cuộc họp, không gửi phiếu biểu quyết theo quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty và không hề nắm rõ nội dung sự việc nhưng lại luôn đứng nguyên đơn cho các vụ kiện liên quan trực tiếp đến bị đơn STT là một hành vi không thể chấp nhận được. Thông qua hành vi này, ông Hồng đã làm tê liệt toàn bộ các hoạt động phát triển Công ty, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến uy tín của Công ty Cổ phần Vận chuyên Sài Gòn Tourist trong thời gian qua.

Nghiêm trọng hơn, mặc dù ông Ryotaro Ohtake – Chủ tịch HĐQT đã nhiều lần triệu tập cuộc họp HĐQT cũng như thực hiện việc xin ý kiến bằng văn bản để triệu tập và tiến hành ĐHĐCĐ thường niên 2016 theo đúng thời gian quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty nhưng ông Hồng vẫn không tham dự và không gửi phiếu lấy ý kiến về. Mãi đến ngày 08/07/2016 sau nhiều lần Chủ tịch HĐQT gửi phiếu lấy ý kiến thì ông Nguyễn Văn Hồng mới trả lời. Sự việc này gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến việc tổ chức chậm trễ ĐHĐCĐ cũng như ảnh hưởng đến quyền lợi của các cổ đông. Vấn đề này cũng đã được Thanh tra Ủy ban Chứng khoán Nhà nước kết luận trong Biên bản kiểm tra ngày 16/07/2016.

Chính vì vậy, tôi đề nghị miễn nhiệm vị trí thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2015 – 2020 đối với Ông Nguyễn Văn Hồng và bầu bổ sung thành viên HĐQT thay thế.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét và phê duyệt.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Cổ đông


Kakazu Shogo

Số: 58-QĐ/ĐU

QUYẾT ĐỊNH

**Thi hành kỷ luật đồng chí Đinh Quang Hiền đảng viên chi bộ
Văn Phòng Công ty, nguyên Bí thư Đảng ủy, Tổng giám đốc
Công ty cổ phần vận chuyên Saigontourist**

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng Sản Việt Nam;
- Căn cứ quyết định số 46-QĐ/TW ngày 01 tháng 11 năm 2011 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, ban hành hướng dẫn thực hiện các quy định về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng trong Chương VII và Chương VIII của Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Quy định số 181-QĐ/TW, ngày 30 tháng 3 năm 2013 của Ban Chấp hành Trung ương về xử lý kỷ luật đảng viên vi phạm;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ Tổng Công ty du lịch Sài Gòn lần III, nhiệm kỳ 2010 – 2015;
- Xét báo cáo và đề nghị của Đảng ủy Công ty cổ phần vận chuyên Saigontourist và báo cáo của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Tổng Công ty.

Ban Thường vụ Đảng ủy Tổng Công ty nhận thấy: đồng chí Đinh Quang Hiền đã vi phạm trách nhiệm trong quản lý làm thiệt hại kinh tế gây hậu quả nghiêm trọng cho Công ty, đồng chí đã vi phạm mục d, khoản 3, Điều 28, Chương IV của Quy định 181-QĐ/TW về chế độ trách nhiệm; đồng chí bỏ sinh hoạt chi bộ liên tiếp nhiều lần và không đóng đảng phí từ tháng 07/2013 đến nay không có lý do chính đáng, đồng chí đã vi phạm mục a, khoản 3, Điều 7, Chương II của Quy định 181-QĐ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng.

BAN THƯỜNG VỤ ĐẢNG ỦY QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Thi hành kỷ luật bằng hình thức khai trừ đảng đối với đồng chí **Đinh Quang Hiền** là đảng viên của Chi bộ Văn phòng Công ty thuộc Đảng ủy Công ty cổ phần vận chuyên Saigontourist, nguyên Bí thư Đảng ủy, Tổng giám đốc Công ty cổ phần vận chuyên Saigontourist.

Điều 2: Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Tổng Công ty, Đảng ủy Công ty cổ phần vận chuyên Saigontourist, Chi bộ văn phòng Công ty cổ phần vận chuyên Saigontourist và đồng chí Đinh Quang Hiền thi hành Quyết định này.

Nơi nhận

- Như điều 2;
- BTV ĐU, TCT (để báo);
- Lưu VPĐU, UBKT.ĐU TCT.



Nguyễn Anh Tuấn

Số: 5-TB/KT

THÔNG BÁO

**Kết quả kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với đồng chí Đinh Quang Hiền,
Bí thư Đảng ủy – Tổng giám đốc Công ty cổ phần vận chuyển Saigontourist**

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng Sản Việt Nam;
- Căn cứ quyết định số 46-QĐ/TW ngày 01 tháng 11 năm 2011 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, ban hành Hướng dẫn thực hiện các quy định về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng trong Chương VII và Chương VIII của Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Tổng CTy du lịch Sài Gòn; thực hiện Quyết định kiểm tra số 10-QĐ/UBKT.DU ngày 02/7/2012 kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với đồng chí Đinh Quang Hiền, Bí thư Đảng ủy – Tổng giám đốc Công ty cổ phần vận chuyển Saigontourist, nay thông báo kết quả kiểm tra như sau :

I/- KẾT QUẢ KIỂM TRA :

Qua tiếp xúc làm việc với những người có liên quan và xem xét hồ sơ, tài liệu Đoàn kiểm tra nhận thấy và phân tích hoạt động kinh doanh của Công ty như sau :

1. Hiệu quả hoạt động kinh doanh các đơn vị trực thuộc :

Qua kiểm tra các hoạt động kinh doanh trực tiếp của CTy CP chuyên Saigontourist như nêu trên, trong năm 2010, 2011 và quý I/2012 một số ít có lãi với lãi suất thấp, như : Kinh doanh xe taxi; kinh doanh dịch vụ lữ hành STC; kinh doanh trung tâm khai thác dịch vụ. số còn lại là lỗ, như : kinh doanh xe du lịch; kinh doanh xuất khẩu lao động; kinh doanh lữ hành Hà Nội; kinh doanh dạy nghề bán công. Các khoản lãi của công ty chủ yếu thu từ hoạt động tài chính và thu nhập khác; *Giá trị tài sản hiện có của Công ty* : Bao gồm nhà cửa, vật kiến trúc; máy móc thiết bị; phương tiện vận tải; thiết bị dụng cụ quản lý; tài sản cố định vô hình. Năm 2010 là 81,237 tỷ đồng; năm 2011 là 77,891 tỷ đồng và đến tháng 3/2012 là 62,157 tỷ đồng; Công nợ phải thu, tính đến tháng 31/3/2012 phải thu là 31,132 tỷ đồng, cụ thể phải thu từ hoạt động kinh doanh là 8,675 tỷ đồng; phải thu từ hoạt động liên doanh liên kết là 19,076 tỷ đồng và phải thu từ ứng trước khách hàng là 3,381 tỷ đồng. Nợ vay phải trả cho ngân hàng Viettinbank là 9 tỷ đồng.

2. Tình hình thực hiện các hợp đồng hợp tác kinh doanh :

2.1 Về hợp tác kinh doanh giữa CTy cổ phần vận chuyển Saigontourist (STT) với Công ty CP vận tải Vina Đông Dương (VNDD) :

- Hợp đồng số 27-09/HĐHTKD ngày 15/4/2009 và hợp đồng số 181-09/HĐHTKD ngày 25/11/2009 được ký kết giữa (STT) đại diện Ông Đinh Quang Hiền, Tổng giám đốc và (VNDD) đại diện Ông Mai Thành Vinh, Chủ tịch HĐQT, chưa xác định chức năng kinh doanh của công ty VNDD có được cơ quan thẩm quyền cấp phép hoạt động kinh doanh vì STT không thể cung cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của VNDD tại thời điểm giao kết hợp đồng.

+ Nội dung hợp đồng : Cùng hợp tác khai thác vận chuyển taxi thương quyền trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh và ngoài tỉnh (có sự đồng ý về chủ trương cho hợp tác với các đối tác để khai thác kinh doanh vận chuyển taxi của HĐQT công ty nhưng không có sự cho phép của

Tổng Công ty du lịch Sài Gòn đem thương hiệu và logo Saigontourist gắn trên taxi hợp tác với đối tác bên ngoài).

+ Thời hạn hợp đồng là 5 năm, phía VNDD đầu tư xe năm thứ 1 là 120 xe tăng dần đến năm thứ 5 là 500 xe; điều khoản thanh toán, phía VNDD phải trả phí và lợi nhuận cho STT tăng dần theo hàng năm, cụ thể năm 1 là 3 tỷ, năm 2 là 3,60 tỷ, năm 3 là 4,32 tỷ, năm 4 là 5,18 tỷ và năm 5 là 6,22 tỷ đồng, tổng cộng 5 năm số tiền phải trả là 22,324 tỷ đồng.

+ Trong quá trình thực hiện hợp đồng, VNDD đã vi phạm cam kết hợp đồng về chậm thanh toán số tiền lên đến 5,86 tỷ đồng, nhưng STT không cương quyết thu hồi công nợ và không đơn phương chấm dứt hợp đồng theo cam kết để hạn chế thiệt hại.

+ Sau hai năm hoạt động, đến ngày 20/6/2011 công ty STT mới thanh lý hợp đồng với VNDD với khoản nợ VNDD phải trả là 5.860.800.000đ đồng và chuyển số tiền công nợ thành hợp đồng cho vay với STT ký ngày 19/6/2012.

- Hợp đồng cho vay số 64/11/HĐV ngày 19/6/2011 được ký giữa (STT) và (VNDD) chuyển số tiền 5.860.800.000đ VNDD nợ STT thành khoản cho vay với thời hạn 48 tháng kể từ ngày 19/6/2011, lãi suất cho vay 15%/năm, lãi suất nợ quá hạn bằng 120% lãi suất cho vay trung hạn, biện pháp bảo đảm cho vay là tín chấp, trả lãi vào ngày 30 hàng tháng, nhưng thực chất không có thu lãi vì kế toán công ty vận chuyển không hạch toán ghi nợ số lãi vay trong suốt thời gian hợp đồng. Để tính lãi vay theo hợp đồng, từ ngày 19/6/2011 đến 31/03/2012 tương đương 282 ngày x 5.860.800.000 : 360 ngày x 18% = 826.372.800 đồng

Như vậy : Về hợp đồng hợp tác kinh doanh taxi với VNDD cho thấy VNDD đã lợi dụng thương hiệu và logo Saigontourist để kinh doanh taxi và chậm trả phí và lợi nhuận theo cam kết hợp đồng cho công ty. Như vậy công ty vận chuyển bị chiếm dụng vốn từ việc thanh toán chậm của đối tác là 5.860.800.000đ, đồng thời kế toán công ty đã không theo dõi trên sổ sách số tiền lãi cho vay là 826.372.800 đồng làm thiệt hại đến khoản lãi của công ty.

2.2. Hợp tác kinh doanh giữa Cty cổ phần vận chuyển Saigontourist (STT) với Công ty cổ phần đầu tư & phát triển An Thiện Nhân (ATN) :

Trong khoảng thời gian từ ngày 16/9/2010 đến ngày 18/11/2011 Công ty vận chuyển Saigontourist (STT) ký kết với cổ phần đầu tư & phát triển An Thiện Nhân (ATN) 06 hợp đồng hợp tác kinh doanh và 01 văn bản thỏa thuận, đều do Ông Sok Channa đại diện ký kết, bao gồm :

a. Về pháp lý : Chủ thể trong hợp đồng : Đại diện Công ty cổ phần đầu tư & phát triển An Thiện Nhân, do Ông Sok Channa, chức vụ Tổng giám đốc ký hợp đồng với Công ty cổ phần vận chuyển Saigontourist (STT), nhưng căn cứ giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0310195158 do Sở KH&ĐT TP. Hồ Chí Minh cấp ngày 28/7/2010 và thay đổi lần thứ nhất ngày 07/9/2010 do STT cung cấp, thì Ông Sok Channa không phải là người đại diện cho ATN theo pháp luật mà đại diện là bà Nguyễn Thị Thuận, chức danh Tổng giám đốc, tại thời điểm giao kết hợp đồng. (Bà Nguyễn Thị Thuận, có ký một giấy ủy quyền số 001/UQ-ATN ngày 11/9/2010 ủy quyền cho Ông Sok Channa đàm phán, ký kết, chấm dứt hợp đồng kinh tế với các đối tác và với thời hạn ủy quyền chỉ từ ngày 11/9/2010 đến 29/11/2010).

Cũng như hợp tác với (VNDD), khi hợp tác kinh doanh với (ATN) vẫn không được Tổng Công ty du lịch Sài Gòn cho phép sử dụng thương hiệu và logo Saigontourist gắn trên taxi thương quyền khi hợp tác với đối tác bên ngoài.

b. Về nội dung các hợp đồng được ký kết và thực hiện giữa Công ty cổ phần vận chuyển Saigontourist (STT) với Công ty cổ phần đầu tư & phát triển An Thiện Nhân (ATN) như sau :

- Hợp đồng số 242-10/IDHTKD ngày 16/9/2010 về hợp tác kinh doanh xe taxi mang logo và thương hiệu Saigontourist, với thời hạn 7 năm. Nhưng đến ngày 11/5/2011 ATN có

cong van so //11/CV-ATN ve việc chỉnh thực ngưng thực nện nợ đong tren va xin được nhận lại số tiền 500 triệu đong nhưng chưa thấy thanh lý hợp đong.

- *Hợp đong số 06-11/HĐTX ngày 18/01/2011. (không có giấy ủy quyền).* Hợp đong thuê 10 xe 8 chỗ Mitsubishi Jolic để ATN khai thác cho thuê tập lái tại TP. HCM, thời hạn 02 năm, từ ngày 18/01/2011 – 18/02/2012, giá thuê 70 triệu/tháng, thanh toán 3 tháng/lần. Trừ trả lại 500 triệu của hợp đong 242-10 ngày 16/9/2010, đến 18/6/2012 ATN còn nợ STT tiền thuê xe + nợ tiền vé máy bay + chi phí sửa chữa xe là 1.592.434.230đ.

- *Hợp đong số 02-11/HĐHTKD ngày 04/01/2011 (không có giấy ủy quyền).* Hợp đong khai thác taxi thương quyền trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh, thời hạn hợp đong 7 năm, kể từ tháng 01/2011 đến tháng 12/2017, số lượng xe : Công ty vận chuyển Saigontourist (STT) điều chuyển 113 xe thương quyền -- liên kết hoạt động (các xe này STT liên kết hợp đong với chủ xe ngoài) cho công ty An Thiện Nhân (ATN) quản lý và khai thác, ATN đưa tối đa 500 xe từ 5 – 8 chỗ vào hợp tác và sử dụng logo taxi Saigontourist trong suốt thời gian hợp đong.

+ Phí và lợi nhuận, ATN phải trả cho STT số tiền 4,6 tỷ/năm (từ năm 2011 đến 2013) và 5 tỷ/năm (từ 2014 – 2015), tiếp theo 5,3 tỷ/năm (từ 2016 – 2017). Tổng cộng 7 năm với số tiền là 34.400.000.000đ

+ ATN sẽ thanh toán 20% phí điều hành và bến bãi cho STT khi ATN đưa 200 xe vào khai thác kinh doanh và 500 xe thì hai bên tính lại chi phí quản lý, bến bãi và điều hành.

+ Thời hạn thanh toán, ngày bắt đầu là 15/01/2011 và tiếp theo là ngày cuối cùng của mỗi quý, nếu không đúng hạn thì phải chịu % lãi suất cho vay của Vietcombank và không được chậm quá 2 tháng kể từ ngày đến hạn thanh toán, nếu quá 2 tháng thì STT đơn phương chấm dứt hợp đong và yêu cầu bồi thường 100% hợp đong về chi phí quản lý, điều hành bến bãi và lợi nhuận đã ký trong 7 năm.

Nhưng khi thực hiện hợp đong, phía ATN không đầu tư đưa vào một xe nào mà chỉ kinh doanh 113 xe do STT chuyển qua và mới trả cho STT quý I/2011 là 1,15 tỷ đồng còn nợ đến 30/6/2012 là 6.250.000.000đ, theo cam kết hợp đong thì phạt trả chậm với số tiền lãi là 873.100.000đ, nếu quá 2 tháng thì đơn phương chấm dứt hợp đong và thu lãi như nêu trên

Nhận thấy : Trong thực hiện hợp đong, ATN thường xuyên chậm thanh toán các khoản tiền theo quy định và kéo dài công nợ cho đến nay nhưng STT không cương quyết thu hồi công nợ và không đơn phương chấm dứt hợp đong trước hạn hoặc khởi kiện ngay sau khi ATN vi phạm hợp đong để hạn chế thiệt hại, cụ thể : Tính đến 30/6/2012 hợp đong thuê xe số 06-11/HĐTX ngày 18/01/2011 thuê xe Mitsubishi Jolic – HĐKT 242-10/HĐHTKD ngày 16/9/2010 + nợ tiền vé máy bay mà ATN còn nợ STT số tiền 1.592.434.230đ và Hợp đong số 02-11/HĐHTKD ngày 04/01/2011 khai thác taxi thương quyền trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh, nợ số tiền 6.250.000.000đ + lãi phạt trả chậm 866.237.500đ, với 2 hợp đong này thì ATN còn nợ STT tổng cộng là **8.708.671.730đ** và kế toán công ty STT đã không theo dõi trên sổ sách số tiền lãi phải tính do quá hạn chi trả của ATN làm thiệt hại tài chính cho STT, đồng thời STT cho ATN sử dụng logo và thương hiệu Saigontourist khi chưa có sự đồng ý của Tổng Công ty du lịch Sài Gòn, hơn nữa theo phản ánh của CBCNV taxi thương quyền, trong thời gian qua đã làm ảnh hưởng đến uy tín thương hiệu taxi Saigontourist.

- *Bản thỏa thuận số 01/2011/BBTT ngày 04/01/2011* được ký giữa (STT) và (ATN). (Không có Giấy ủy quyền của ATN ủy quyền cho ông Sok Channa ký Bản thỏa thuận tại thời điểm này, vì Giấy ủy quyền số 001/UQ-ATN đã hết hiệu lực vào ngày 29/11/2010). Mục đích: STT ủy quyền cho ATN thu hồi số tiền 5,86 tỷ mà VNĐĐ nợ STT trong quá trình thực hiện hợp đong hợp tác kinh doanh số 27-09/HĐHTKD ngày 15/4/2009 và hợp đong số 181-09/HĐHTKD ngày 25/11/2009 do STT ký với VNĐĐ. Theo đó, STT mua xe của ATN với giá trị được quy đổi bằng với số tiền mà STT ủy quyền ATN đòi nợ VNĐĐ. Trong khi đó STT đã ký với VNĐĐ hợp đong cho vay tài chính số 64/11/HĐV ngày 19/6/2011 nêu trên.

-Hợp đồng thuê mặt bằng số 01/2011/HĐ-ATN ngày 05/01/2011 theo đó, STT thuê mặt bằng của ATN với diện tích 7.000m² tọa lạc tại công số 7, sân bay Tân Sơn Nhất, đường Bạch Đằng, phường 2, Quận Tân Bình để làm trung tâm đào tạo lái xe, kỹ thuật, quản lý taxi, xuất khẩu lao động, pháp chế, chăm sóc khách hàng. Thời hạn cho thuê 5 năm, kể từ ngày 01/02/2011 đến 01/02/2016, với giá thuê là 85,6 triệu/tháng (chưa bao gồm VAT), sau 3 năm hai bên thỏa thuận lại giá thuê nhưng không quá 15% giá trị hợp đồng này. Ngay sau khi ký hợp đồng STT tạm ứng cho ATN 700 triệu đồng sẽ trừ dần vào tiền thuê mặt bằng mỗi tháng.

+ Thực chất là ATN ký hợp đồng với công ty Phương Đô hợp tác khai thác trên khu đất 18.000m² với thời hạn 3 năm, kể từ ngày 01/01/2011 đến ngày 31/12/2013, đồng thời ngay sau đó ngày 01/01/2011 ATN đã có văn bản gửi Phương Đô đề nghị trả lại khu đất trên vào cuối tháng 11/2011, nhưng lại ký hợp đồng cho STT thuê lại với thời hạn 5 năm, đến tháng 02/2016. Và Ngày 21/6/2012 công ty Phương Đô đã có quyết định thu hồi diện tích đất, chậm nhất là ngày 30/6/2012 và Phương Đô không chịu trách nhiệm về số tiền cọc 700 triệu mà ATN đã nhận của STT.

Như vậy : Cho thấy STT khi ký kết hợp đồng chưa tìm hiểu cụ thể về pháp lý mặt bằng định thuê, dẫn đến việc STT thuê lại khu đất trên là không ổn định do ATN đã trả lại cho Công ty Phương Đô và khu đất bị thu hồi theo thông báo của Công ty Phương Đô, làm ảnh hưởng và thiệt hại đến hoạt động kinh doanh của các đơn vị thuộc Công ty trong khu vực thuê này.

2.3. Hợp tác với Công ty cổ phần đầu tư tài chính Đất Việt (Đất Việt) dự án 99C Phố Quang. Hợp đồng hợp tác đầu tư ngày 17/6/2010 được ký giữa STT và Đất Việt và phụ lục hợp đồng ký ngày 01/12/2010. Biên bản họp HĐQT công ty ngày 17/6/2010 đồng ý về mặt chủ trương không tiếp tục hợp tác với công ty TNHH Vinh Đa và chọn công ty CP đầu tư tài chính Đất Việt là đơn vị tiếp tục thực hiện dự án.

- Hợp tác thành lập pháp nhân mới, vốn điều lệ 60 tỷ đồng, STT chiếm 26%, Đất Việt chiếm 74%. Sau khi dự án đi vào hoạt động STT được ấn định nhận mức lợi nhuận ưu đãi hàng năm là 3,2 tỷ đồng, Khi pháp nhân hết hạn hoạt động (sau 50 năm) thì STT sẽ chuyển giao không bồi hoàn cho Đất Việt toàn bộ số cổ phần của STT có trong pháp nhân mới.

- Theo đó, Đất Việt phải thanh toán các khoản sau : Tiền hỗ trợ di dời, đền bù giải phóng mặt bằng trong vòng 15 ngày là 15 tỷ đồng; tiền phí thuê mặt bằng/năm 1,5 tỷ đồng; hỗ trợ phí thuê mặt bằng và ứng trả trước tiền lợi tức cố định 4 năm liền là 12.532.349.323đ, số tiền này được khấu trừ dần hàng năm khi dự án bắt đầu đi vào hoạt động. Cụ thể là từ năm thứ 5 trở đi kể từ ngày dự án chính thức đi vào hoạt động kinh doanh thì STT mới được tiếp tục nhận từ pháp nhân mới này số tiền 3,2 tỷ đồng/năm. Sau đó STT lại ký tiếp phụ lục hợp đồng ngày 14/4/2011 thì Đất Việt tiếp tục ứng trước số tiền 6,4 tỷ đồng số tiền góp vốn của Đất Việt và STT chấp nhận không tính tiền lợi tức cố định 4 năm tiếp theo, tức là kể từ năm thứ 9 trở đi khi dự án bắt đầu kinh doanh thì STT mới được nhận tiền lợi tức cố định hàng năm là 3,2 tỷ đồng/năm là bất lợi và thiệt hại cho STT.

- Về thanh toán, Đất Việt đã thanh toán cho STT, năm 2010 là 17.417.314.000đ. Năm 2011 là 12.532.349.323đ. Tổng cộng 2010 & 2011 là 29.949.663.323đ. Về hạch toán, Công ty vận chuyển hạch toán cần trừ toàn bộ 17.417.314.000đ với khoản còn thiếu của công ty Vinh Đa, trong cuộc họp giải trình ngày 10/10/2012 đ/c Hiền, bổ sung công văn số 121-2010/CV-ĐT ngày 16/6/2010 của Cty tài chính Đất Việt chịu trách nhiệm thanh toán toàn bộ các khoản nợ của Cty TNHH thép Vinh Đa, số tiền còn lại thể hiện hạch toán vào doanh thu tiền thuê mặt bằng 5.000.000.000đ, ghi nhận giảm chi phí thuê mặt bằng hàng năm và các chi phí khác là 2.375.000.000đ và ghi nhận tăng thu nhập khác là 6.400.000.000đ.

2.4. Hợp tác với Cty CPKD & phát triển nhà An Nghiệp Phát (tạm gọi "ANP")

Hợp đồng hợp tác đầu tư – kinh doanh số 56/HĐHTĐT-2009 ngày 26/5/2009 được sự đồng ý của HĐQT công ty STT thành lập công ty CP mới với tên gọi Công ty CP Biển Ngọc

để làm chủ đầu tư thực hiện dự án. Vốn điều lệ là 30 tỷ đồng, STT nắm giữ 30% tương đương 9 tỷ đồng, và ANP nắm giữ 70% tương đương 21 tỷ đồng. Theo nội dung biên bản họp ngày 21/5/2010 của STT đã thống nhất chuyển giao cho công ty Biển Ngọc mua lại toàn bộ 900.000 cổ phần, tương đương 9 tỷ đồng, đến tháng 7/2012 An Nghiệp Phát đã thanh toán 6.187.774.060đ số tiền còn nợ STT là 2,812 tỷ đồng. Không thấy có biên bản, hay nghị quyết của HĐQT Công ty về đồng ý chủ trương cho phép chuyển nhượng cổ phần.

3. Đặc quyền, đặc lợi cho con trai : Đinh Quang Phước Thanh.

- Qua việc kiểm tra các hợp đồng lao động và các văn bản có liên quan nhận thấy, đồng chí Đinh Quang Hiền, Tổng giám đốc Công ty là cha ruột của đồng chí Đinh Quang Phước Thanh, đã ký các quyết định bổ nhiệm cho con ruột của mình khi vào làm việc tại Công ty, từ ngày 06/10/2008 với chức danh giám đốc phát triển Châu Á Thái Bình Dương, trưởng văn phòng đại diện tại Singapore với mức lương hệ số công việc là 2.700SGD, trong đó tiền lương 1.500SGD quy ra 16,5 triệu đồng/tháng và chi phí đi lại điện thoại, Internet, giao tiếp là 1.200SGD quy ra 13,2 triệu đồng/tháng, cộng 2 khoản thì lương bình quân năm 2008 là 29,7 triệu đồng/tháng; năm 2010 lương bình quân là 38,9 triệu đồng/tháng; năm 2011 đến tháng 3/2012 lương bình quân là 44,9 triệu đồng/tháng ngoài ra khi tìm được đối tác xuất khẩu ra nước ngoài làm việc sẽ được thưởng 20 SGD/lao động. Việc ký HĐLĐ và trả lương bằng SGD quy ra VNĐ tại thời điểm chi trả là không đúng theo pháp luật lao động.

- Đồng thời công ty lại tiếp tục chi những khoản chi phí trùng lặp với hợp đồng nêu trên, cho đ/c Đinh Quang Phước Thanh, cụ thể : từ năm 2010 đến tháng 4/2012, Chi tiền vé máy bay đi Singapore 73.767.078đ, chi tiền công tác phí đi Singapore 598.292.894đ và chi tiền điện thoại di động 142.588.623đ tổng cộng (3 khoản) = 814.648.595đ và theo công nợ đến ngày 30/6/2012 đ/c Thanh còn nợ tiền sử dụng thẻ Visa của công ty là 94.750.457đ.

- Từ tháng 04/2012 trả lương theo 2 chức danh là 21.872.000đ/tháng, cụ thể hưởng lương chức danh giám đốc phòng quan hệ quốc tế là 9.372.000đ/tháng và chức danh Phó giám đốc công ty TNHH MTV TMDLSG là công ty con, tiền lương 12.500.000đ/tháng). như vậy là không phù hợp, theo quy định chỉ được trả lương cho chức danh chính, các chức danh khác chỉ được hưởng phụ cấp chứ không được trả lương như trên và đ/c Đinh Quang Hiền, trực tiếp ký các quyết định bổ nhiệm cho con trai là không hay trong nội bộ Công ty.

- Việc đ/c Đinh Quang Phước Thanh là Trưởng văn phòng đại diện tại Singapore nhưng không thấy có tổ chức bộ máy hoạt động, theo hợp đồng thuê nhà số 16 đường Stirling # 34-18 Quen Singapore 148957 làm văn phòng đại diện tại Singapore ký ngày 21/01/2009 giữa Ông Chee Sing Sau Lin và đ/c Đinh Quang Phước Thanh, thời hạn thuê từ 01/02/2009 đến 31/01/2011 với giá thuê 3.800SGD/tháng x 24 tháng = 91.200SGD và thanh toán bằng hình thức chuyển khoản qua ngân hàng. Tuy nhiên số tiền này công ty đã không chuyển khoản mà thực tế chi bằng VNĐ cho đ/c Đinh Quang Phước Thanh là sai với quy định và đ/c Đinh Quang Phước Thanh, trực tiếp ký HĐ thuê nhà là không có tư cách pháp nhân (vì không chi tiền của Cty nộp tiền thuê nhà được) và người quản lý căn hộ là Đinh Phước Huyền Trang (là con gái đ/c Đinh Quang Hiền) là du học sinh tại Singapore (theo giải trình là cho Huyền Trang thuê).

4. Về Công tác cán bộ và đặc quyền, đặc lợi cho người thân :

Qua xem xét hồ sơ nhận thấy, có người thân của đ/c Đinh Quang Hiền vào làm tại công ty và được bổ nhiệm, cụ thể :

4.1. Em vợ là Ông Nguyễn Văn Long, sinh năm 1967 học văn tú tài (hệ bổ túc), vào làm ngày 13/01/2003 đến ngày 21/7/2009 được bổ nhiệm giám đốc Trung tâm đào tạo & Xuất khẩu lao động, ngày 23/11/2009 bổ nhiệm Phó giám đốc Trung tâm dạy nghề bán công, ngày 12/06/2012 Phó phòng đào tạo – nghiệp vụ Cty.

4.2. Em vợ là Nguyễn Văn Côi, sinh năm 1972 vào làm công ty tháng 02/2008, trình độ học vấn : 9/12, ngày 01/09/2010 được bổ nhiệm P. giám đốc TT taxi Saigontourist.

4.3. Em dâu vợ là Bà Bùi Thị Tuyết Nhung, sinh năm 1966, trình độ học vấn Cử nhân Anh. Cử nhân kinh tế (tại chức) ngày 01/08/2010 ký HĐLĐ không xác định với chức danh

trợ lý Tổng giám đốc về lĩnh vực khai thác hàng hóa XNK và đại lý với hệ số công việc là 10,30 tiền lương 9.278.000đ.

4.4. Châu ruột (con chị ruột) Bà Vũ Hương Giang, sinh năm 1982, trình độ học vấn Đại học QTKD (đại học dân lập) Ngày 01/10/2008 HĐLĐ và bổ nhiệm chức danh trợ lý Tổng giám đốc, thư ký HĐQT lương hệ số công việc là 10,30 tiền lương 9.179.000đ.

Việc d/c Đình Quang Hiền, trực tiếp ký các quyết định bổ nhiệm bổ nhiệm 04 người thân và con trai làm việc tại Công ty của d/c Đình Quang Hiền, là cần xem lại, về tiêu chuẩn, quy trình, tránh dư luận cho là kéo bè cánh, gia đình trị, thiếu ổn định và mất đoàn kết nội bộ trong công ty.

5. Về đặc quyền đặc lợi và đạo đức lối sống của đồng chí Đình Quang Hiền, Tổng giám đốc Công ty :

- Về tổ chức bộ máy Công ty, gồm : Ban Tổng giám đốc; 05 phòng, ban; 05 đơn vị trực thuộc và 02 công ty con. Về đề bạt cán bộ cấp Trưởng phó phòng ban, đơn vị và tương đương, năm 2010 là 16 người, 2011 là 15 người. Về điều chuyển cán bộ, năm 2010 là 04 người; 2011 là 09 người. Về nghỉ việc, năm 2010 là 04 người; 2011 là 06 người và 6 tháng 2012 là 02 người, qua 7 năm mà thay đổi tới 7 kế toán trưởng. Qua kiểm tra nhận thấy về tổ chức bộ máy và cán bộ có nhiều thay đổi, thiếu ổn định, việc đề bạt, bổ nhiệm cán bộ tập trung vào giám đốc công ty và phòng nhân sự, chưa thấy có biên bản nào về họp Ban giám đốc công ty.

- Về Chi phí, một số chi phí của Công ty có phát sinh tương đối lớn, như : Chi phí điện thoại, công tác phí và tiếp khách, cụ thể năm 2010 là 1.920.127.460đ, năm 2011 là 2.113.756.619đ và quý I/2012 là 660.125.987đ. Riêng chi quảng cáo năm 2010 là 531.072.182đ, 2011 là 669.646.830đ và quý I/2012 là 121.960.000đ. (các khoản này không có định mức cho Ban giám đốc). Tính đến ngày 30/6/2012 thì đồng chí Đình Quang Hiền còn nợ Cty số tiền là 75.808.941đ sử dụng từ thẻ Visa của đơn vị, chưa có hóa đơn thanh toán.

* Có dư luận về mối quan hệ ưu ái tình cảm khuất tất giữa d/c Đình Quang Hiền với Cô Phan Thị Kim Hằng, giám đốc Công ty TNHH MTV Thương mại dịch vụ du lịch Saigontourist, hệ số lương công việc 12,60, tiền lương 15.750.000đ. Qua tìm hiểu, được biết Cô Hằng, có dùng xe camry 2.4 đưa đón từ nhà đến cơ quan đi làm, nhưng về dư luận phản ảnh là tình cảm khuất tất giữa Tổng giám đốc Hiền với Cô Hằng thì chưa có cơ sở.

II/- NHỮNG YÊU CẦU VÀ KIẾN NGHỊ :

* Qua kết quả kiểm tra nêu trên, Đoàn kiểm tra Kính đề nghị Ban Thường vụ Đảng ủy Tổng Công ty, Chỉ đạo kiểm điểm đồng chí Đình Quang Hiền, Bí thư Đảng ủy – Tổng giám đốc công ty CP vận chuyển Saigontourist về chức trách, nhiệm vụ là Bí thư Đảng ủy, Phó chủ tịch hội đồng quản trị - Tổng giám đốc Công ty và là người đại diện vốn của Saigontourist, theo kết quả kiểm tra các nội dung nêu trên.

* Kiến nghị Hội đồng quản trị Công ty cổ phần vận chuyển Saigontourist, xem xét, quyết định các vấn đề trong kết quả kiểm tra và chỉ đạo đồng chí Đình Quang Hiền, như sau :

1. Tuân thủ Điều lệ, quy chế hoạt động và nghị quyết của HĐQT Công ty : trong quản lý, điều hành kinh doanh của giám đốc công ty, ổn định tổ chức bộ máy để kinh doanh hiệu quả, rà soát lại các hợp đồng liên doanh liên kết, thanh lý hợp đồng kinh doanh không hiệu quả, có biện pháp kiên quyết thu hồi nợ để giảm thiệt hại cho Công ty.

2. Kiên quyết thực hiện đúng thỏa thuận hợp đồng (nếu một bên vi phạm) kéo dài thì chấm dứt hợp đồng, kiên quyết thu hồi công nợ, (nếu không được) khởi kiện để xử lý theo cam kết hợp đồng. tính đến 30/6/2012 đối với Công ty An Thiện Nhân nợ Vina Đông Dương số tiền là 5.860.800.000đ và lãi vay + phạt chậm trả là 826.372.800đ; Riêng Công ty An Thiện Nhân, còn nợ Công ty vận chuyển + lãi phạt trả chậm là 8.708.671.730đ.

- Làm rõ việc CTy vận chuyển đã ký hợp đồng chuyển số nợ 5.860.800.000đ sang cho vay tài chính với CTy Vina Đông Dương, nhưng lại ký thỏa thuận ủy quyền cho CTy An Thiện Nhân thu hồi số tiền 5.860.800.000đ của Vina Đông Dương nợ bằng việc mua xe của Vina Đông Dương bằng với số tiền trên.

- Việc thuê mặt bằng Công số 7 Tân Sơn Nhất, Công ty phải buộc công ty An Thiện Nhân bồi thường thiệt hại và thanh lý hợp đồng để ký thuê trực tiếp với CTy Phương Đô.

3. Khoản tiền 6,4 tỷ là số tiền CTy Đất Việt ứng trước cho công ty vận chuyển là vốn góp vào dự án, việc CTy vận chuyển hạch toán vào thu nhập khác năm 2011 là không đúng với điều kiện của phụ lục hợp đồng đã ký và ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh năm 2011 của Công ty vận chuyển.

4. Xem xét, quyết định việc thu hồi số tiền chi phí trùng lặp theo thỏa thuận trả lương, chi phí trong hợp đồng lao động đối với Anh Đinh Quang Phước Thanh, là 814.648.595đ và thu hồi nợ phải trả là 94.750.457đ cho CTy. Việc trả lương + công tác phí 2.700SGD/tháng quy ra VNĐ tại thời điểm trả lương là không đúng quy định. Và từ tháng 4/2012 chỉ trả lương cho một chức danh chính mà thôi, các chức danh khác chỉ được hưởng phụ cấp chứ không được trả lương như thời gian qua.

5. Tiếp tục thu hồi công nợ nhượng bán cổ phần từ dự án Phú Quốc cho CTy An Nghiệp Phát còn nợ Công ty vận chuyển số tiền 2,812 tỷ đồng.

6. Đối với Công ty và cá nhân đồng chí Đinh Quang Hiền, cần tăng cường các biện pháp tiết kiệm, hạn chế chi phí cho Công ty để có hiệu quả, và đồng chí Đinh Quang Hiền, thanh toán số tiền 75.808.941đ đã sử dụng từ thẻ Visa của đơn vị.

7. Ban hành và nghiêm túc thực hiện các quy chế, định mức chi phí và chế độ chính sách đối với cán bộ nhân viên, đảm bảo công khai, minh bạch và công bằng đối với tất cả mọi người trong Công ty. Tránh tình trạng có dư luận nghi ngờ đặc quyền, đặc lợi cho cá nhân, gia đình đ/c Đinh Quang Hiền, như vừa qua.

8. Kế toán Công ty không lập báo cáo tài chính năm mà giao toàn bộ cho CTy kiểm toán DHL lập và kiểm toán luôn là sai quy định. CTy phải xây dựng qui chế tài chính riêng vì hiện nay chưa có. Ban kiểm soát CTy phải kiểm tra; giám sát đúng với chức năng đã nêu trong Điều lệ CTy. Chứng từ kế toán phải được đánh số liên tục trong năm và lưu trữ đầy đủ, phải kiểm quỹ mỗi ngày và đánh số trang, đóng dấu giáp lai sổ quỹ cũng như phải đầy đủ chữ ký của kế toán trưởng và thủ quỹ.

9. Thực hiện công khai minh bạch về công tác cán bộ, tài chính và kế hoạch kinh doanh trong Hội nghị Công nhân viên chức – lao động theo quy định và chấp hành Điều lệ, quy chế, Nghị quyết của HĐQT Công ty tạo sự đồng thuận đoàn kết nhất trí, ổn định nội bộ để kinh doanh hiệu quả.

Nơi nhận :

- TTĐU (b/c)
- Đảng ủy CTy VC
- Đ/c Đinh Quang Hiền
- Lưu.





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 07 năm 2016

**ĐỀ XUẤT ĐƯA VÀO CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2016 CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN CHUYỂN
SÀI GÒN TOURIST**

**Kính gửi: Công ty Cổ phần Vận chuyển Sài Gòn Tourist
Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Vận chuyển Sài Gòn Tourist
Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vận chuyển Sài Gòn Tourist**

- Căn cứ vào Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ vào Điều lệ Công ty Cổ phần Vận chuyển Sài Gòn Tourist.

Tôi là: Kakazu Shogo

Ngày sinh: 16/05/1981

Số passport: TK05282558, có hiệu lực từ ngày 12/11/2009, được cấp tại Nhật Bản

Số cổ phiếu nắm giữ liên tục trong vòng 6 tháng: 1.900.000 Cổ phần (Bằng chữ: Một triệu chín trăm nghìn)

Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông.

Với tư cách là Cổ đông, đề nghị Quý Công ty đưa nội dung đề xuất sau đây vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty Cổ phần Vận chuyển Sài Gòn Tourist:

Đề nghị phê chuẩn việc giao cho Tổng giám đốc toàn quyền quyết định việc thuê và ký kết hợp đồng với đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm tra toàn bộ hoạt động tài chính và kinh doanh của Công ty TNHH MTV Thương mại Du lịch Sài Gòn ("TDS") với các lý do như sau:

Kể từ khi ông Đinh Quang Phước Thanh được bổ nhiệm giữ chức vụ Chủ tịch Công ty kiêm Người đại diện theo pháp luật của Công ty TDS từ tháng 04/2015 đến nay, thời gian đầu, ông Thanh vẫn thực hiện việc chỉ đạo Ban điều hành TDS báo cáo và tham dự các cuộc họp giao ban định kỳ của toàn Công ty nhưng bắt đầu từ tháng 7/2015 ông Thanh đã có thái độ bất hợp tác, không tham dự các cuộc họp giao ban định kỳ và không thực hiện các chỉ đạo điều hành nào của Tổng Giám đốc Công ty STT, cụ thể:

- Không cung cấp hồ sơ theo yêu cầu để thực hiện thủ tục cấp đổi giấy phép xuất khẩu lao động, mặc dù Ban lãnh đạo STT đã có nhiều văn bản đề nghị cung cấp hồ sơ nhưng TDS không chấp hành mà còn viện nhiều lý do;
- Không ký Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2015 sau khi đã được Công ty kiểm toán AAT kiểm toán theo quy định;

- Không báo cáo kết quả kinh doanh đối với Tour du lịch đảo Jeju – Hàn Quốc vào cuối tháng 04/2016 mặc dù Tổng Giám đốc STT yêu cầu rất nhiều lần. Được biết, đây là tour nổi bật và có doanh thu lớn với khoảng trên 1,5 tỷ đồng, lợi nhuận khoảng trên 100 triệu đồng. Doanh thu và chi phí từ tour này đã không thể hiện trong báo cáo kết quả kinh doanh của Công ty TDS qua các báo cáo của các tháng 05 /2016 cho đến nay;
- Không báo cáo và giải trình về lý do việc bán vé máy bay cho khách hàng mà không thanh toán tiền cho hãng hàng không Vietnam Airlines đối với các kỳ 01, 02, 03/2016 với tổng số tiền nợ là 238.184.100 đồng. Do không thanh toán nợ nên Vietnam Airlines đã khóa mã đặt vé và cản trở vào số tiền ký quỹ của STT tại Vietnam Airlines nên dịch vụ bán vé máy bay cho đến nay đã ngưng hoạt động hoàn toàn.
- Điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty TDS thua lỗ trầm trọng, theo số liệu kế toán, tính đến ngày 30/06/2016, số tiền TDS nợ Công ty STT lên đến **1.888.277.940 đ**, cụ thể:

Sтт	Nội dung	Số tiền
1	Chi phí thuê Văn phòng, điện, giữ xe nhân viên tại 11bis Nguyễn Gia Thiều (từ tháng 06/2015 - tháng 06/2016)	369.472.939 đ
2	Chi phí thuê Văn phòng tại 25 Pasteur (từ tháng 01/2015 - tháng 06/2015)	38.500.000 đ
3	Vé máy bay Vietnam Airlines	238.184.000 đ
4	Nợ taxi tháng 3 + 4/2016 tại quầy sân bay	35.801.000 đ
5	Cho mượn tiền để bảo lãnh bán vé máy bay – Công ty Trần Việt	70.000.000 đ
6	Công nợ khác	1.136.320.001 đ

Chính vì sự cố ý cản trở và bất hợp tác từ phía Công ty TDS nên Tổng Giám đốc STT đã không thể điều hành, can thiệp gì vào hoạt động của Công ty TDS cho đến nay. Khi Tổng Giám đốc nêu vấn đề này lên HĐQT để HĐQT có chỉ đạo nhưng HĐQT cũng không thể đưa ra chỉ đạo nào liên quan đến Công ty TDS.

Ngày 14 và 15/12/2015, Ban Kiểm soát Công ty cũng đã tiến hành kiểm tra đối với Công ty TDS nhưng Ban Kiểm soát không hề có bất kỳ báo cáo nào cho đến nay. Mặt khác, Ban Kiểm soát đã không khách quan khi thực hiện quyền hạn và nhiệm vụ của mình khi tự ý ký hợp đồng thuê Công ty Kiểm toán Việt Úc - nơi Trưởng Ban Kiểm soát làm việc để trực tiếp kiểm tra Công ty trong khi Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp không quy định; tự ý thuê thừa phát lại và một số đối tượng lạ mặt vào Công ty mặc dù Công ty đã phản đối nhưng Ban Kiểm soát vẫn thực hiện. Nghiêm trọng hơn, Ban Kiểm soát hoàn toàn không đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định pháp luật, về việc này Thanh tra của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước đã kiểm tra và kết luận vào ngày 16/07/2016.

Từ những lý do trên, tôi đề nghị ĐHCĐ phê chuẩn việc giao cho Tổng giám đốc toàn quyền quyết định việc thuê và ký kết hợp đồng với đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm tra toàn bộ hoạt động tài chính và kinh doanh của Công ty TNHH MTV Thương mại Du lịch Sài Gòn (“TDS”).

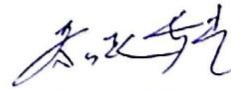
Đính kèm các tài liệu:

1. Công văn số 29/2016/CV – STT ngày 29/02/2016;
2. Công văn phúc đáp liên quan đến giấy phép xuất khẩu lao động ngày 04/04/2016;
3. Công văn số 30/2016/CV – STT ngày 07/03/2016;
4. Công văn số 1269/TCTHK – CNMN ngày 03/06/2016 của Vietnam Airlines;
5. Công văn số 71/CV – 16 ngày 26/05/2016.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét và phê duyệt.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Cổ đông



Kakazu Shogo

**CÔNG TY CP VẬN CHUYỂN
SÀI GÒN TOURIST**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: *Stt.* /2016/CV – STT

TP. HCM, ngày 04 tháng 04 năm 2016

Vv: *Phức* đáp Công văn số
010/CV.2016 ngày 22/03/2016 và
mời họp liên quan đến Giấy phép
Xuất khẩu lao động của TDS.

Kính gửi: **Chủ tịch Công ty
Công ty TNHH MTV Thương Mại Du Lịch Sài Gòn**

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Vận chuyển Sài Gòn Tourist (“STT”) đã nhận được Công văn số 010/CV.2016 đề ngày 22/03/2016 của Công ty TNHH MTV Thương Mại Du lịch Sài Gòn (“TDS”) trả lời một số nội dung liên quan đến yêu cầu của STT đề nghị Ban lãnh đạo TDS chỉ đạo các bộ phận cung cấp tài liệu, hồ sơ chi tiết như đã thông báo tại Công văn số 30/2016/CV-STT ngày 07/03/2016.

Qua các thông tin phản hồi của Chủ tịch Công ty TDS đề cập trong Công văn 010/CV.2016 trên, STT thấy rằng các ý kiến trao đổi, đề nghị của Chủ tịch Công ty TDS đề cập các nội dung trong văn bản này không đúng trọng tâm và không liên quan gì đến nội dung Thư mời họp số 18/2016/TM-STT ngày 18/03/2016 của STT. Để đảm bảo tiến độ thực hiện thủ tục cấp đổi Giấy phép theo yêu cầu từ Cục quản lý lao động ngoài nước (“Dolab”) cũng như tránh mất thời gian vì các nhận định, đề nghị không có cơ sở nên STT đã không trao đổi bằng văn bản nữa mà mời Ban lãnh đạo TDS họp trực tiếp để hai bên đi đến quyết định cuối cùng. Các ý kiến của Công ty TDS đề cập cũng đã được STT đề cập trong các văn bản trước đó, đề nghị Công ty TDS nghiên cứu kỹ các văn bản trước đó để nắm rõ.

Ngày 30/03/2016, cán bộ phụ trách giải quyết hồ sơ đã nhắc nhở và đề nghị gửi sớm hồ sơ, tài liệu cho Dolab để thực hiện việc cấp đổi Giấy phép của TDS do thời hạn cấp đổi đã quá quy định, rủi ro pháp lý sẽ là hiện hữu đối với Giấy phép của TDS. Do đó, nay một lần nữa, đề nghị Công ty TDS phải chỉ đạo các bộ phận liên quan cung cấp các hồ sơ theo yêu cầu **trước ngày 09/04/2016**. Trường hợp còn thắc mắc hoặc trao đổi liên quan đến việc thực hiện thủ tục trên, đề nghị Công ty TDS liên hệ trực tiếp Ban lãnh đạo STT để giải quyết ngay.

Trong trường hợp Công ty TDS không thực hiện mà để ảnh hưởng hiệu lực của Giấy phép xuất khẩu lao động thì phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trước Cổ đông và Hội đồng quản trị Công ty.

Trân trọng /,

Nơi nhận:

- Ban lãnh đạo TDS (để thực hiện).
- HĐQT (để báo cáo);
- Lưu.



Kakazu Shogo

**CÔNG TY CP VẬN CHUYỂN
SÀI GÒN TOURIST**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: *71*/CV-16

TP. HCM, ngày 26 tháng 05 năm 2016

*Kính gửi: Ban Điều Hành
Công ty TNHH MTV Thương Mại Du Lịch Sài Gòn ("TDS")*

Vừa qua, Tổng Giám đốc đã có cuộc họp với Phó Giám đốc Công ty TDS liên quan đến việc báo cáo về tình hình kinh doanh trong thời gian vừa qua, đặc biệt là kết quả kinh doanh đối với tour du lịch đảo Jeju trong tháng 04/2016. Tại cuộc họp, Phó Giám đốc TDS đã báo cáo kết quả kinh doanh tour Jeju có lãi trung bình 1.000.000 đ/ người với số lượng khoảng 150 khách... chi tiết sẽ tổng hợp và gửi báo cáo cho Công ty STT.

Tuy nhiên, cho đến nay Công ty STT vẫn chưa nhận được số liệu báo cáo chi tiết nào liên quan đến kết quả kinh doanh tour Jeju của Công ty TDS. Báo cáo dòng tiền hằng ngày của TDS cũng không thể hiện đầy đủ thông tin liên quan đến tour Jeju này (thu lẫn chi).

Để đảm bảo việc cập nhật báo cáo hoạt động kinh doanh hợp nhất của toàn Công ty cũng như để kịp thời có đủ dữ liệu, thông tin để Tổng Giám đốc có những ý kiến, chỉ đạo quán triệt hoạt động kinh doanh của toàn Công ty. Do đó, đề nghị Chủ tịch Công ty, Phó Giám đốc Công ty TDS có chỉ đạo, khẩn trương cung cấp hồ sơ để báo cáo kết quả kinh doanh đối với tour Jeju bao gồm các tài liệu sau đây:

- Danh sách khách hàng tham dự tour Jeju,
- Hợp đồng ký với khách hàng của tour Jeju (nếu có);
- Chi tiết doanh thu và chi phí của tour Jeju

Thời hạn cung cấp: Chậm nhất đến hết ngày 30/05/2016.

Mọi thắc mắc, trao đổi (nếu có) đề nghị Công ty TDS liên hệ với Kế toán trưởng Công ty STT (Ms. Trúc Vân – SĐT: 08 66 74 88 00.) để được tháo gỡ kịp thời, đảm bảo việc gửi báo cáo đúng thời hạn nêu trên.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Ban lãnh đạo TDS (để thực hiện);
- Phòng Kế toán (để biết);
- Lưu.



CÔNG TY CP VẬN CHUYỀN
SÀI GÒN TOURIST

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 30/2016/CV – STT

TP. HCM, ngày 07 tháng 03 năm 2016

Vv: Phúc đáp Công văn số
07/CV.2016 ngày 02/03/2016

Kính gửi: Chủ tịch Công ty
Công ty TNHH MTV Thương Mại Du Lịch Sài Gòn

Phúc đáp Công văn số 07/CV.2016 đề ngày 02/03/2016 của Công ty TNHH MTV Dịch vụ thương mại du lịch Sài Gòn liên quan đến việc thực hiện thủ tục cấp đổi Giấy phép đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài. Ban lãnh đạo STT có ý kiến như sau.

Nguyên trước đây, Giấy phép đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài được Bộ Lao Động Thương Binh Và Xã Hội cấp cho STT, đến năm 2011 mới được chuyển sang cho TDS để phục vụ hoạt động kinh doanh. Do tính chất đặc biệt quan trọng của Giấy phép này nên Ban lãnh đạo STT đã họp và quyết định giao cho anh Quy trực tiếp thực hiện việc liên hệ cơ quan có thẩm quyền để thực hiện thủ tục cấp đổi Giấy phép vì TDS đã thực hiện từ tháng 5/2015 đến 11/2015 mà không có tiến triển nào.

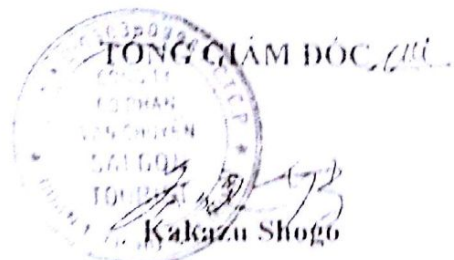
Ngay sau khi được phân công, anh Quy đã liên hệ với Cục Quản Lý Lao Động Ngoại Nước và đã được thông báo về tình trạng hồ sơ cũng như những tài liệu cần bổ sung (chi tiết đã gửi cho TDS vào ngày 29/02/2016 và được liệt lại dưới đây) nhưng đến nay TDS vẫn chưa cung cấp các tài liệu này. Việc giao cho ai thực hiện nộp và nhận hồ sơ cấp đổi Giấy phép không ảnh hưởng gì đến tiến độ mà chỉ phụ thuộc vào việc hồ sơ có hợp lệ hay không, tức phải nộp đầy đủ hồ sơ theo quy định. Chính vì vậy, kính đề nghị Ban lãnh đạo TDS chỉ đạo các bộ phận liên quan tập hợp và cung cấp đầy đủ các tài liệu như đã nêu sớm để không ảnh hưởng đến thủ tục cấp đổi Giấy phép.

Theo quy định tại khoản 3 Điều 11 Luật Người Việt Nam Đi Làm Việc Ở Nước Ngoài Theo Hợp Đồng, thời hạn cấp đổi Giấy phép không còn nhiều. Do đó, kính mong Ban lãnh đạo TDS chỉ đạo, cung cấp hồ sơ trước ngày 12/03/2016 để đảm bảo việc duy trì hiệu lực của Giấy phép. Trong trường hợp chậm trễ nộp hồ sơ sẽ gây ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động kinh doanh của Công ty trong thời gian tới. Ngay sau khi hoàn tất thủ tục và được phép đưa lao động sang thị trường Nhật Bản, Ban lãnh đạo STT sẽ cùng với Ban lãnh đạo TDS đàm phán, làm việc cụ thể với đối tác để triển khai đưa người lao động Việt Nam sang làm việc tại Nhật Bản.

Trân trọng/.

Nơi nhận:

- Ban lãnh đạo TDS.
- BP Pháp lý STT.
- Lưu.



DANH MỤC HỒ SƠ

*Thu tục hành chính: Thủ tục cấp đổi Giấy phép xuất khẩu lao động
 Cơ quan thực hiện: Cục Quản Lý Lao Động Ngoài Nước
 Thời hạn cung cấp theo yêu cầu: Trước ngày 12/03/2016.*

STT	TÊN HỒ SƠ	SỐ LƯỢNG	BẢN SAO/BẢN CHÍNH
01	Bản sao GCN ĐKDN của TDS	01	Bản sao
02	Báo cáo về tổ chức bộ máy hoạt động <i>(sơ đồ bộ máy, chức năng nhiệm vụ của từng bộ phận, danh sách trích ngang cán bộ ghi rõ trình độ chuyên môn, vị trí, chức vụ và nhiệm vụ)</i>	01	Bản chính
03	Báo Cáo Tài Chính đã được kiểm toán của năm 2015	01	Bản chính
04	Giấy xác nhận tiền ký quỹ 1 tỷ đồng.	01	Bản chính
05	Sao kê tài khoản ký quỹ 5 tỷ từ khi được cấp Giấy phép đến hiện tại.	01	Bản chính
06	Lãnh đạo điều hành <i>(sơ yếu lý lịch, bằng cấp, quyết định bổ nhiệm để chứng minh có kinh nghiệm > 5 năm làm XKLD hoặc hợp tác quốc tế)</i>	01	Bản chính
07	Giấy xác nhận đóng góp quỹ hỗ trợ việc làm ngoài nước (nếu có) hoặc Báo cáo tình hình đưa lao động đi làm việc nước ngoài kể từ khi thành lập đến nay	01	Bản chính

CÔNG TY CP VẬN CHUYỂN
SÀI GÒN TOURIST

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 29/2016/CV – STT

TP. HCM, ngày 29 tháng 02 năm 2016

Kính gửi: Ban lãnh đạo TDS

Liên quan đến việc thực hiện thủ tục xin Cục Quản Lý Lao Động Ngoại Nước (“DOLAB”) giới thiệu với Tổ Chức Tư Nghiệp Quốc Tế (“JITCO”) để đưa thực tập sinh đi Nhật Bản. Thủ tục này đã xúc tiến từ tháng 5/2015, tuy nhiên đến nay vì nhiều lý do khác nhau nên vẫn chưa hoàn thành được.

Do đó, để sớm hoàn tất thủ tục trên, Ban lãnh đạo Công ty STT đã quyết định phân công BP. Pháp lý (Mr. Quy - SĐT: 0984 38 33 38) chịu trách nhiệm hỗ trợ TDS làm đầu mối liên hệ các cơ quan có thẩm quyền trong việc thực hiện thủ tục trên kể từ ngày 29/02/2016. Sau khi đã làm việc, DOLAB yêu cầu TDS phải cung cấp lại toàn bộ hồ sơ, tài liệu (dính kèm) để thực hiện thủ tục cấp đổi Giấy phép đưa người lao động đi làm việc nước ngoài do thay đổi địa chỉ trụ sở và Người đại diện theo pháp luật của TDS vào ngày 20/05/2015.

Các tài liệu, hồ sơ hiện đang được STT nhận bàn giao bao gồm:

- Đơn đề nghị cấp đổi Giấy phép ngày 16/7/2015 (01 bản chính, 01 bản copy);
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp TDS (01 bản copy);
- Giấy xác nhận số dư 1 tỷ đồng ngày 16/7/2015 của Vietcombank – CN TP. HCM (01 bản chính);
- Giấy xác nhận nộp tiền ký quỹ ngày 05/4/2011 tại Vietcombank – CN TP. HCM (01 bản sao);
- Bản in email trao đổi của DOLAB ngày 28/9/2015;
- Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2014 của TDS (01 bản copy);
- Giấy phép đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài (01 bản chính);
- Báo cáo công việc của Chủ tịch Công ty TDS ngày 07/10/2015 (01 bản chính).

Để đảm bảo thời gian cũng như tiến độ hoàn thành thủ tục, đề nghị Ban lãnh đạo TDS cung cấp hồ sơ theo yêu cầu. Trường hợp có vướng mắc, khó khăn trong quá trình thực hiện, đề nghị báo cáo ngay Ban lãnh đạo STT để tháo gỡ, giải quyết kịp thời. *all*

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Ban lãnh đạo TDS;
- BP Pháp lý STT;
- Lưu.



DANH MỤC HỒ SƠ

Thu tục hành chính: Thủ tục cấp đổi Giấy phép xuất khẩu lao động

Cơ quan thực hiện: Cục Quản Lý Lao Động Ngoài Nước

Thời hạn cung cấp theo yêu cầu: Trước ngày 06/03/2016.

STT	TÊN HỒ SƠ	SỐ LƯỢNG	BẢN SAO/BẢN CHÍNH
01	Bản sao GCN ĐKDN của TDS	01	Bản sao
02	Báo cáo về tổ chức bộ máy hoạt động (sơ đồ bộ máy, chức năng nhiệm vụ của từng bộ phận, danh sách trích ngang cán bộ ghi rõ trình độ chuyên môn, vị trí, chức vụ và nhiệm vụ)	01	Bản chính
03	Báo Cáo Tài Chính đã được kiểm toán của năm 2015	01	Bản chính
04	Giấy xác nhận tiền ký quỹ 1 tỷ đồng.	01	Bản chính
05	Sao kê tài khoản ký quỹ 5 tỷ từ khi được cấp Giấy phép đến hiện tại.	01	Bản chính
06	Lãnh đạo điều hành (sơ yếu lý lịch, bằng cấp, quyết định bổ nhiệm để chứng minh có kinh nghiệm > 3 năm làm XKLD hoặc hợp tác quốc tế)	01	Bản chính
07	Giấy xác nhận đóng góp quỹ hỗ trợ việc làm ngoài nước (nếu có) hoặc Báo cáo tình hình đưa lao động đi làm việc nước ngoài kể từ khi thành lập đến nay	01	Bản chính



TỔNG CÔNG TY HÀNG KHÔNG VN-CTCP
CHI NHÁNH KHU VỰC MIỀN NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 269 /CTCHK- CNMN

T.p Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 06 năm 2016

Về yêu cầu thanh toán công nợ.

Kính gửi: VAN CHUYEN SGN TOURIST

Chúng tôi xin thông báo tình hình công nợ của Quý công ty với Vietnam Airlines như sau:

Đến thời điểm hiện nay, ngày 03/06/2016 số nợ của Quý công ty là 238.184.100 đ (số nợ này là nợ của kỳ 01,02,03/05/16 quá hạn thanh toán.)

Chúng tôi yêu cầu Quý công ty thanh toán số nợ 238.184.100 đ không muộn hơn ngày 07/06/2016.

Nếu quá ngày trên chúng tôi không nhận được tiền thanh toán, chúng tôi sẽ áp dụng quy định về thanh toán tài chính tại phụ lục số 2 của hợp đồng chỉ định đại lý.

Trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận:

- Như trên;
- GD (Để báo cáo);
- Lưu VT; TCKT; (t.p.thao).

TU. GIÁM ĐỐC
TRƯỞNG PHÒNG TCKT



Nguyễn Thị Lê Thanh

Thời gian thanh toán theo quy định của SAM:

- Thời gian thanh toán cho các báo cáo bán vé kỳ I: Từ ngày 01 hàng tháng đến trước 17h ngày 15 hàng tháng
- Thời gian thanh toán cho các báo cáo bán vé kỳ II: Từ ngày 08 hàng tháng đến trước 17h ngày 23 hàng tháng
- Thời gian thanh toán cho các báo cáo bán vé kỳ III: Từ ngày 16 hàng tháng đến trước 17h ngày cuối cùng của tháng
- Thời gian thanh toán cho các báo cáo bán vé kỳ IV: Từ ngày 24 hàng tháng đến trước 17h ngày 07 tháng sau

Hướng dẫn việc dịch thanh toán:

- Thanh toán bằng chuyển khoản:
 - Tên tài khoản: Tổng Công ty Hàng Không Việt Nam-CTCP
 - Số tài khoản: VND 007.100.083.1209
 - Tại ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam chi nhánh TP.HCM



**CÔNG TY CP VẬN CHUYỂN
SÀI GÒN TOURIST**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 82/2016/CV - STT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 06 năm 2016

V/v: Công nợ bán vé máy bay
Vietnam Airlines.

**Kính gửi: Công Ty TNHH MTV Thương Mại Du Lịch Sài Gòn
("TDS")**

Vừa qua, Ban Tổng Giám đốc Công ty CP Vận chuyển Sài Gòn Tourist nhận được Công văn số 1269/CTCHK - CNMN ngày 03/06/2016 của Chi nhánh Tổng Công ty Hàng không Việt Nam - CTCP Khu vực Miền Nam ("Vietnam Airlines") thông báo nội dung công nợ tiền bán vé máy bay chưa thanh toán của các lý 01, 02, 03/05/2016 tính đến ngày 03/06/2016 đã quá hạn thanh toán với tổng số tiền là 238.184.100 đ và đề nghị thanh toán số tiền trên không muộn hơn ngày 07/06/2016 (Đính kèm CV 1269/CTCHK - CNMN).

Do không được thanh toán đúng hạn nên Vietnam Airlines đã khấu trừ số tiền công nợ này vào số tiền đảm bảo của Công ty CP Vận chuyển Sài Gòn Tourist và hiện nay, số tiền còn lại không còn đủ theo quy định do đó nếu không khắc phục, phía đối tác có thể tạm ngưng hợp đồng chỉ định đại lý đối với Công ty.

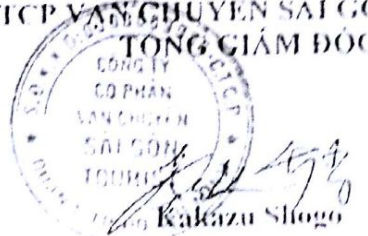
Hoạt động kinh doanh dịch vụ bán vé máy bay hiện nay của STT đã và đang do TDS quản lý. Để đảm bảo không bị mất vốn của STT tại Chi nhánh Tổng Công ty Hàng không Việt Nam - CTCP Khu vực Miền Nam, đề nghị Ban lãnh đạo Công ty TDS ưu tiên thanh toán ngay số tiền công nợ bán vé máy bay còn nợ cho Vietnam Airlines đúng thời hạn quy định. Trong trường hợp đề xảy ra mất vốn làm ảnh hưởng đến hợp đồng chỉ định đại lý của STT tại Vietnam Airlines, Ban lãnh đạo TDS phải chịu hoàn toàn trách nhiệm liên quan đến hoạt động kinh doanh của mình gây ra.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Công ty TDS;
- Lưu.

**CTCP VẬN CHUYỂN SÀI GÒN TOURIST
TỔNG GIÁM ĐỐC**





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 07 năm 2016

**ĐỀ XUẤT ĐƯA VÀO CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2016 CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN CHUYỂN
SÀI GÒN TOURIST**

Kính gửi: Công ty Cổ phần Vận chuyển Sài Gòn Tourist
Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Vận chuyển Sài Gòn Tourist
Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vận chuyển Sài Gòn Tourist

- Căn cứ vào Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ vào Điều lệ Công ty Cổ phần Vận chuyển Sài Gòn Tourist;

Tôi là: Kakazu Shogo

Ngày sinh: 16/05/1981

Số passport: TK05282558, có hiệu lực từ ngày 12/11/2009, được cấp tại Nhật Bản

Số cổ phiếu nắm giữ liên tục trong vòng 6 tháng: 1.900.000 Cổ phần (Bằng chữ: Một triệu chín trăm nghìn)

Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông.

Với tư cách là Cổ đông, đề nghị Quý Công ty đưa nội dung đề xuất sau đây vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty Cổ phần Vận chuyển Sài Gòn Tourist:

Đề nghị phê chuẩn việc miễn nhiệm vị trí thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2015 – 2020 đối với Ông Đinh Quang Phước Thanh và bầu bổ sung thành viên HĐQT thay thế với các nội dung như sau:

Ông Thanh được ĐHĐCĐ thường niên năm 2015 bầu vào Hội đồng quản trị Công ty CP Vận chuyển Sài Gòn Tourist nhiệm kỳ 2015 – 2020 kể từ ngày 28/04/2015, đồng thời ông Thanh cũng được phân công làm đại diện vốn tại Công ty con là Công ty TNHH MTV Thương mại Du lịch Sài Gòn (Còn gọi là “TDS”) chính thức từ tháng 04/2015.

Tuy nhiên, với tư cách là Thành viên HĐQT STT, Chủ tịch Công ty kiêm Đại diện theo pháp luật TDS, ông Thanh đã không làm tròn chức năng và nghĩa vụ trong công tác thu hồi công nợ nhằm đem lại lợi ích cho Công ty và toàn thể cổ đông theo như quyết định của ĐHĐCĐ và HĐQT:

(i) **Thu hồi công nợ Công ty Huyền Trang:**

Tính đến 30/06/2015, phần công nợ của Cty Huyền Trang là 4.356.040.000 đồng (bốn tỷ ba trăm năm mươi sáu triệu không trăm bốn mươi ngàn đồng) nhưng ông Thanh đã không cung cấp hồ sơ mặc dù Ban điều hành STT đã có văn bản đề nghị rất nhiều lần, do đó, việc thu hồi nợ đối với Huyền Trang đã không thể tiến hành được.

(ii) **Thu hồi công nợ cá nhân ông Đinh Quang Phước Thanh:**

Ông Đinh Quang Phước Thanh vẫn chưa hoàn trả lại khoản chi phí trùng lắp lên đến 824.648.595 VND, nợ thẻ visa 25.487.658 VND. Đây là những khoản nợ mà ông Thanh đã nợ Công ty từ năm 2008 nhờ đặc quyền của ông Đinh Quang Hiền, bố ông Thanh cũng là nguyên TGD của STT từ năm 2001-2012. Để thu hồi khoản nợ này, công ty đã rất nhiều lần gửi thư mời triệu tập ông Thanh lên công ty để giải quyết vấn đề này nhưng ông Thanh vẫn không hợp tác. Ngày 17/03/2016 Công ty buộc lòng phải khởi kiện ông Thanh ra Tòa án nhân dân quận Thủ Đức và hiện nay vụ án đã và đang được Tòa án thụ lý và giải quyết.

() Theo số liệu công ty đang lưu trữ, trong nhiệm kỳ của ông Hiền, ông đã thực hiện những hợp đồng thể hiện sự thiếu trách nhiệm, gây thiệt hại cho Công ty với các khoản nợ xấu hơn 37 tỷ đồng. Các khoản này đã được trích lập dự phòng vào năm 2015 với con số là 35.667.689.702 (ba mươi lăm tỷ sáu trăm sáu mươi bảy triệu sáu trăm tám mươi chín ngàn bảy trăm lẻ hai đồng), đây cũng là nguyên nhân chính gây ra khoản lỗ lũy kế 46.486.621.422 (bốn mươi sáu tỷ bốn trăm tám mươi sáu triệu sáu trăm hai mươi một ngàn bốn trăm hai mươi hai đồng) tính đến cuối năm tài chính 2015.*

(iii) **Thu hồi công nợ liên quan đến Khách sạn Grand and Rex do ông Đinh Quang Hiền và Ông Đinh Quang Phước Thanh bảo lãnh:**

Đây là phần công nợ tại các khách sạn phát sinh do phía ông Hiền và ông Thanh đã bảo lãnh khách lưu trú tại KS Grand và KS Rex với tư cách cá nhân sau đó đưa vào chi phí cho Công ty STT mà không hề lưu trữ bất kỳ thông tin nào của khách hàng và không ký các hồ sơ, tài liệu nào theo quy định khiến cho công tác thu hồi khoản nợ này đến nay vẫn không thể thực hiện được. Mặc dù phần công nợ đã lên đến 301.346.953 VND và đến thời điểm này, phía ông Hiền và ông Thanh vẫn chưa thể hiện bất kỳ trách nhiệm nào liên quan đến khoản công nợ này.

() Theo hồ sơ từ phía Đảng bộ Tổng công ty Saigontourist, ông Hiền và ông Thanh đã bị khai trừ khỏi Đảng vào cùng ngày 03/10/2014, do vi phạm trách nhiệm trong quản lý, làm thiệt hại kinh tế gây hậu quả nghiêm trọng cho Công ty và nhiều lần không đóng Đảng phí.*

Trong công tác quản trị, kể từ tháng 7/2015, ông Thanh đã có những hành vi cố tình cản trở các hoạt động của HĐQT với vai trò thành viên HĐQT đồng thời cũng không thực hiện theo sự chỉ đạo của Ban điều hành Công ty STT đối với Công ty TDS, không thực hiện đúng vai trò, trách nhiệm của Chủ tịch Công ty kiêm người đại diện theo pháp luật, cụ thể như sau:

- (i) Từ tháng 08/2015 HĐQT đã triệu tập tổng cộng 05 cuộc họp để giải quyết những vấn đề cấp bách liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty nhưng ông Thanh đã không dự họp, không nộp lại các văn bản xin ý kiến của HĐQT hoặc dự họp nhưng không ký vào biên bản họp mặc dù phía Chủ tịch HĐQT đã nhiều lần nhắc nhở. Những hành vi cản trở trên đã gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến các quyết định, công tác điều hành của HĐQT nói riêng và toàn thể công ty nói chung.

Cụ thể, Công ty không thể chuyển đổi đầu xe taxi đã quá cũ và gần hết niên hạn sử dụng xe theo quy định¹ của pháp luật., gây ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện việc tăng số lượng xe hoạt động, tăng doanh thu từ hoạt động kinh doanh chính đã được Đại hội đồng cổ đông

¹ Đối với hoạt động kinh doanh taxi, niên hạn kinh doanh xe taxi theo quy định là 8 năm. Thời điểm thay thế xe taxi đạt hiệu quả nhất mà STT ước tính là 5 năm. Tuy nhiên, đối với 80 xe đang kinh doanh, mặc dù đã hoạt động được gần 7 năm, nhưng đến nay vẫn không thể tiến hành chuyển đổi được.

thường niên 2015 thông qua. Ngoài ra, việc chậm thanh lý và chuyển đổi mới sẽ gây thiệt hại cho công ty khi thanh lý xe vì số năm hoạt động cao. Bên cạnh đó, thương hiệu Taxi Saigontourist sẽ bị suy giảm do số lượng xe ít và quá cũ.

Như nêu trên, do HĐQT đã nhiều lần không thể tiến hành họp bởi một số thành viên cố ý cản trở không dự họp hoặc không ký biên bản họp, HĐQT đã phải thực hiện việc lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản nhưng khi nhận được văn bản, ông Thanh đã không gửi lại phiếu lấy ý kiến này cho Công ty theo quy định hoặc không thực hiện việc lựa chọn biểu quyết theo quy định khiến Công ty không thể tổng hợp và ban hành Nghị quyết.

(ii) Với vai trò là Chủ tịch kiêm Người đại diện theo pháp luật của Công ty TDS, ông Thanh đã không chỉ đạo Ban điều hành TDS thực hiện các chỉ đạo của Công ty STT như:

- Không cung cấp các hồ sơ để thực hiện việc cấp đổi giấy phép xuất khẩu lao động;
- Không cung cấp báo cáo kết quả kinh doanh đối với tour du lịch đảo Jeju; dòng tiền không minh bạch, có thể đã được sử dụng vào mục đích riêng;
- Không báo cáo hoặc báo cáo muộn kết quả hoạt động kinh doanh;
- Không tham dự các cuộc họp giao ban định kỳ của công ty;
- Không ký báo cáo kiểm toán tài chính năm 2015;
- Với vai trò là người quản lý phần vốn tại Công ty TDS, ông Thanh đã thiếu trách nhiệm trong công tác kiểm soát, dẫn đến việc Công ty TDS bán vé máy bay nhưng lại không thanh toán số tiền 238 triệu đồng cho Hãng hàng không Vietnam Airlines nên STT đã bị Vietnam Airlines yêu cầu Ngân hàng Vietcombank chuyển toàn bộ tiền ký quỹ là 500 triệu của STT để giải quyết nợ, cản trở số tiền ký quỹ và khóa mã đặt vé khiến toàn bộ hoạt động bán vé máy bay ngưng trệ. Khi Công ty STT có văn bản chỉ đạo khắc phục thì ông Thanh không thực hiện việc khắc phục; tính đến ngày 30/06/2016, Công ty TDS phát sinh công nợ đối với STT lên đến **1.888.277.940 đ**, cụ thể:

Stt	Nội dung	Số tiền
1	Chi phí thuê Văn phòng, điện, giữ xe nhân viên tại Ibis Nguyễn Gia Thiều (từ tháng 06/2015 - tháng 06/2016)	369.472.939 đ
2	Chi phí thuê Văn phòng tại 25 Pasteur (từ tháng 01/2015 - tháng 06/2015)	38.500.000 đ
3	Vé máy bay Vietnam Airlines	238.184.000 đ
4	Nợ taxi tháng 3 + 4/2016 tại quầy sân bay	35.801.000 đ
5	Cho mượn tiền để bảo lãnh bán vé máy bay – Công ty Trần Việt	70.000.000 đ
6	Công nợ khác	1.136.320.001 đ

Cũng từ tháng 7/2016 đến nay, Ban lãnh đạo STT đã không thể chỉ đạo, điều hành Công ty TDS do ông Thanh đã không hợp tác và cản trở các chỉ đạo của Ban điều hành STT.

Nghiêm trọng hơn, mặc dù ông Ryotaro Ohtake – Chủ tịch HĐQT đã nhiều lần triệu tập cuộc họp HĐQT cũng như thực hiện việc xin ý kiến bằng văn bản đề triệu tập và tiến hành ĐHĐCĐ thường niên 2016 theo đúng thời gian quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty nhưng ông Thanh vẫn không tham dự và không gửi phiếu lấy ý kiến về. Mãi đến ngày 08/07/2016 sau nhiều lần Chủ tịch HĐQT gửi phiếu lấy ý kiến thì ông Đinh Quang Phước Thanh mới trả lời. Sự việc này gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến việc tổ chức chậm trễ ĐHĐCĐ cũng như ảnh hưởng đến

quyền lợi của các cổ đông. Vấn đề này cũng đã được Thanh tra Ủy ban Chứng khoán Nhà nước kết luận trong Biên bản kiểm tra ngày 16/07/2016.

Chính vì vậy, tôi đề nghị miễn nhiệm vị trí thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2015 – 2020 đối với Ông Đinh Quang Phước Thanh và bầu bổ sung thành viên HĐQT thay thế. Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét và phê duyệt.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Cổ đông



Kakazu Shogo

Số 51 - QĐ/ĐU

QUYẾT ĐỊNH

Xóa tên trong danh sách đảng viên dự bị

- Căn cứ Điều 5, Điều 8 Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Nghị quyết số 01-NQ/CB ngày 09/01/2014 của Chi bộ Thương mại du lịch – TDS, Nghị quyết số 02/14-NQ/ĐU ngày 22/01/2014 của Đảng ủy Công ty cổ phần Vận chuyển Saigontourist;
- Xét khuyết điểm của đảng viên dự bị **Đinh Quang Phước Thanh**, đã vi phạm Điều 9 về những điều đảng viên không được làm : Không thành khẩn kiểm điểm, tự giác nộp lại tiền các chi phí trùng lặp theo kết luận của Ủy ban kiểm tra Đảng ủy Tổng Công ty; vi phạm Điều 8 Điều lệ Đảng : Không dự sinh hoạt chi bộ liên tục từ tháng 02 năm 2014 đến tháng 8 năm 2014 không có lý do chính đáng nên không đủ tư cách đảng viên.

BAN THƯỜNG VỤ ĐẢNG ỦY QUYẾT ĐỊNH

Điều 1 : Xóa tên đảng viên dự bị **Đinh Quang Phước Thanh**, sinh ngày 13 tháng 4 năm 1982. Quê quán : xã Hiệp Hòa, huyện Yên Hưng, tỉnh Quảng Ninh trong danh sách đảng viên dự bị.

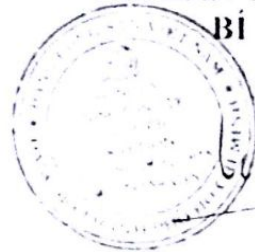
Điều 2 : Ban Tổ chức, Văn phòng Đảng ủy Tổng Công ty, Đảng ủy Công ty Cổ phần Vận chuyển Saigontourist, Chi bộ Thương mại Du lịch - TDS và người có tên trên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận :

- Như Điều 2;
- BTVĐU, TCT (để b/c);
- Lưu BFC và hồ sơ đảng viên.

T/M BAN THƯỜNG VỤ

BÍ THƯ



Nguyễn Anh Tuấn

Số: 05-TB/KT

THÔNG BÁO

Kết quả kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với đồng chí Đinh Quang Hiền,
Bí thư Đảng ủy – Tổng giám đốc Công ty cổ phần vận chuyển Saigontourist

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng Sản Việt Nam;
- Căn cứ quyết định số 46-QĐ/TW ngày 01 tháng 11 năm 2011 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, ban hành Hướng dẫn thực hiện các quy định về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng trong Chương VII và Chương VIII của Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Tổng CTy du lịch Sài Gòn; thực hiện Quyết định kiểm tra số 10-QĐ/UBKT.ĐU ngày 02/7/2012 kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với đồng chí Đinh Quang Hiền, Bí thư Đảng ủy – Tổng giám đốc Công ty cổ phần vận chuyển Saigontourist, nay thông báo kết quả kiểm tra như sau :

I/- KẾT QUẢ KIỂM TRA :

Qua tiếp xúc làm việc với những người có liên quan và xem xét hồ sơ, tài liệu Đoàn kiểm tra nhận thấy và phân tích hoạt động kinh doanh của Công ty như sau :

1. Hiệu quả hoạt động kinh doanh các đơn vị trực thuộc :

Qua kiểm tra các hoạt động kinh doanh trực tiếp của CTy CP chuyên Saigontourist như nêu trên, trong năm 2010, 2011 và quý I/2012 một số ít có lãi với lãi suất thấp, như : Kinh doanh xe taxi; kinh doanh dịch vụ lữ hành STC; kinh doanh trung tâm khai thác dịch vụ. số còn lại là lỗ, như : kinh doanh xe du lịch; kinh doanh xuất khẩu lao động; kinh doanh lữ hành Hà Nội; kinh doanh dạy nghề bán công. Các khoản lãi của công ty chủ yếu thu từ hoạt động tài chính và thu nhập khác; *Giá trị tài sản hiện có của Công ty* : Bao gồm nhà cửa, vật kiến trúc; máy móc thiết bị; phương tiện vận tải; thiết bị dụng cụ quản lý; tài sản cố định vô hình. Năm 2010 là 81,237 tỷ đồng; năm 2011 là 77,891 tỷ đồng và đến tháng 3/2012 là 62,157 tỷ đồng; Công nợ phải thu, tính đến tháng 31/3/2012 phải thu là 31,132 tỷ đồng, cụ thể phải thu từ hoạt động kinh doanh là 8,675 tỷ đồng; phải thu từ hoạt động liên doanh liên kết là 19,076 tỷ đồng và phải thu từ ứng trước khách hàng là 3,381 tỷ đồng. Nợ vay phải trả cho ngân hàng Viettinbank là 9 tỷ đồng.

2. Tình hình thực hiện các hợp đồng hợp tác kinh doanh :

2.1 Về hợp tác kinh doanh giữa CTy cổ phần vận chuyển Saigontourist (STT) với Công ty CP vận tải Vina Đông Dương (VNDD) :

- Hợp đồng số 27-09/HĐHTKD ngày 15/4/2009 và hợp đồng số 181-09/HĐHTKD ngày 25/11/2009 được ký kết giữa (STT) đại diện Ông Đinh Quang Hiền, Tổng giám đốc và (VNDD) đại diện Ông Mai Thành Vinh, Chủ tịch HĐQT, chưa xác định chức năng kinh doanh của công ty VNDD có được cơ quan thẩm quyền cấp phép hoạt động kinh doanh vì STT không thể cung cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của VNDD tại thời điểm giao kết hợp đồng.

+ Nội dung hợp đồng : Cùng hợp tác khai thác vận chuyển taxi thương quyền trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh và ngoài tỉnh (có sự đồng ý về chủ trương cho hợp tác với các đối tác để khai thác kinh doanh vận chuyển taxi của HĐQT công ty nhưng không có sự cho phép của

Tổng Công ty du lịch Sài Gòn đem thương hiệu và logo Saigontourist gắn trên taxi hợp tác với đối tác bên ngoài).

+ Thời hạn hợp đồng là 5 năm, phía VNDD đầu tư xe năm thứ 1 là 120 xe tăng dần đến năm thứ 5 là 500 xe; điều khoản thanh toán, phía VNDD phải trả phí và lợi nhuận cho STT tăng dần theo hàng năm, cụ thể năm 1 là 3 tỷ, năm 2 là 3,60 tỷ, năm 3 là 4,32 tỷ, năm 4 là 5,18 tỷ và năm 5 là 6,22 tỷ đồng, tổng cộng 5 năm số tiền phải trả là 22,324 tỷ đồng.

+ Trong quá trình thực hiện hợp đồng, VNDD đã vi phạm cam kết hợp đồng về chậm thanh toán số tiền lên đến 5,86 tỷ đồng, nhưng STT không cương quyết thu hồi công nợ và không đơn phương chấm dứt hợp đồng theo cam kết để hạn chế thiệt hại.

+ Sau hai năm hoạt động, đến ngày 20/6/2011 công ty STT mới thanh lý hợp đồng với VNDD với khoản nợ VNDD phải trả là 5.860.800.000đ đồng và chuyển số tiền công nợ thành hợp đồng cho vay với STT ký ngày 19/6/2012.

- Hợp đồng cho vay số 64/11/HDV ngày 19/6/2011 được ký giữa (STT) và (VNDD) chuyển số tiền 5.860.800.000đ VNDD nợ STT thành khoản cho vay với thời hạn 48 tháng kể từ ngày 19/6/2011, lãi suất cho vay 15%/năm, lãi suất nợ quá hạn bằng 120% lãi suất cho vay trung hạn, biện pháp bảo đảm cho vay là tín chấp, trả lãi vào ngày 30 hàng tháng, nhưng thực chất không có thu lãi vì kế toán công ty vận chuyển không hạch toán ghi nợ số lãi vay trong suốt thời gian hợp đồng. Để tính lãi vay theo hợp đồng, từ ngày 19/6/2011 đến 31/03/2012 tương đương 282 ngày x 5.860.800.000 : 360 ngày x 18% = 826.372.800 đồng

Như vậy : Về hợp đồng hợp tác kinh doanh taxi với VNDD cho thấy VNDD đã lợi dụng thương hiệu và logo Saigontourist để kinh doanh taxi và chậm trả phí và lợi nhuận theo cam kết hợp đồng cho công ty. Như vậy công ty vận chuyển bị chiếm dụng vốn từ việc thanh toán chậm của đối tác là 5.860.800.000đ, đồng thời kế toán công ty đã không theo dõi trên sổ sách số tiền lãi cho vay là 826.372.800 đồng làm thiệt hại đến khoản lãi của công ty.

2.2. Hợp tác kinh doanh giữa CTy cổ phần vận chuyển Saigontourist (STT) với Công ty cổ phần đầu tư & phát triển An Thiện Nhân (ATN) :

Trong khoảng thời gian từ ngày 16/9/2010 đến ngày 18/11/2011 Công ty vận chuyển Saigontourist (STT) ký kết với cổ phần đầu tư & phát triển An Thiện Nhân (ATN) 06 hợp đồng hợp tác kinh doanh và 01 văn bản thỏa thuận, đều do Ông Sok Channa đại diện ký kết, bao gồm :

a. Về pháp lý : Chủ thể trong hợp đồng : Đại diện Công ty cổ phần đầu tư & phát triển An Thiện Nhân, do Ông Sok Channa, chức vụ Tổng giám đốc ký hợp đồng với Công ty cổ phần vận chuyển Saigontourist (STT), nhưng căn cứ giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0310195158 do Sở KH&ĐT TP. Hồ Chí Minh cấp ngày 28/7/2010 và thay đổi lần thứ nhất ngày 07/9/2010 do STT cung cấp, thì Ông Sok Channa không phải là người đại diện cho ATN theo pháp luật mà đại diện là bà Nguyễn Thị Thuận, chức danh Tổng giám đốc, tại thời điểm giao kết hợp đồng. (Bà Nguyễn Thị Thuận, có ký một giấy ủy quyền số 001/UQ-ATN ngày 11/9/2010 ủy quyền cho Ông Sok Channa đàm phán, ký kết, chấm dứt hợp đồng kinh tế với các đối tác và với thời hạn ủy quyền chỉ từ ngày 11/9/2010 đến 29/11/2010).

Cũng như hợp tác với (VNDD), khi hợp tác kinh doanh với (ATN) vẫn không được Tổng Công ty du lịch Sài Gòn cho phép sử dụng thương hiệu và logo Saigontourist gắn trên taxi thương quyền khi hợp tác với đối tác bên ngoài.

b. Về nội dung các hợp đồng được ký kết và thực hiện giữa Công ty cổ phần vận chuyển Saigontourist (STT) với Công ty cổ phần đầu tư & phát triển An Thiện Nhân (ATN) như sau :

- Hợp đồng số 242-10/IDHTKD ngày 16/9/2010 về hợp tác kinh doanh xe taxi mang logo và thương hiệu Saigontourist, với thời hạn 7 năm. Nhưng đến ngày 11/5/2011 ATN có

công văn số 11-11/CV-ATN về việc chính thức ngưng thực hiện nợ đọng trên và xin được nhận lại số tiền 500 triệu đồng nhưng chưa thấy thanh lý hợp đồng.

- **Hợp đồng số 06-11/HĐTX ngày 18/01/2011.** (không có giấy ủy quyền). Hợp đồng thuê 10 xe 8 chỗ Mitsubishi Jolic để ATN khai thác cho thuê tập lái tại TP. HCM, thời hạn 02 năm, từ ngày 18/01/2011 – 18/02/2012, giá thuê 70 triệu/tháng, thanh toán 3 tháng/lần. Trừ trả lại 500 triệu của hợp đồng 242-10 ngày 16/9/2010, đến 18/6/2012 ATN còn nợ STT tiền thuê xe + nợ tiền vé máy bay + chi phí sửa chữa xe là 1.592.434.230đ.

- **Hợp đồng số 02-11/HĐHTKD ngày 04/01/2011** (không có giấy ủy quyền). Hợp đồng khai thác taxi thương quyền trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh, thời hạn hợp đồng 7 năm, kể từ tháng 01/2011 đến tháng 12/2017, số lượng xe : Công ty vận chuyển Saigontourist (STT) điều chuyển 113 xe thương quyền – liên kết hoạt động (các xe này STT liên kết hợp đồng với chủ xe ngoài) cho công ty An Thiện Nhân (ATN) quản lý và khai thác, ATN đưa tối đa 500 xe từ 5 – 8 chỗ vào hợp tác và sử dụng logo taxi Saigontourist trong suốt thời gian hợp đồng.

+ Phí và lợi nhuận, ATN phải trả cho STT số tiền 4,6 tỷ/năm (từ năm 2011 đến 2013) và 5 tỷ/năm (từ 2014 – 2015), tiếp theo 5,3 tỷ/năm (từ 2016 – 2017). Tổng cộng 7 năm với số tiền là 34.400.000.000đ

+ ATN sẽ thanh toán 20% phí điều hành và bến bãi cho STT khi ATN đưa 200 xe vào khai thác kinh doanh và 500 xe thì hai bên tính lại chi phí quản lý, bến bãi và điều hành.

+ Thời hạn thanh toán, ngày bắt đầu là 15/01/2011 và tiếp theo là ngày cuối cùng của mỗi quý, nếu không đúng hạn thì phải chịu % lãi suất cho vay của Vietcombank và không được chậm quá 2 tháng kể từ ngày đến hạn thanh toán, nếu quá 2 tháng thì STT đơn phương chấm dứt hợp đồng và yêu cầu bồi thường 100% hợp đồng về chi phí quản lý, điều hành bến bãi và lợi nhuận đã ký trong 7 năm.

Nhưng khi thực hiện hợp đồng, phía ATN không đầu tư đưa vào một xe nào mà chỉ kinh doanh 113 xe do STT chuyển qua và mới trả cho STT quý I/2011 là 1,15 tỷ đồng còn nợ đến 30/6/2012 là 6.250.000.000đ, theo cam kết hợp đồng thì phạt trả chậm với số tiền lãi là 873.100.000đ, nếu quá 2 tháng thì đơn phương chấm dứt hợp đồng và thu lãi như nêu trên

Nhận thấy : Trong thực hiện hợp đồng, ATN thường xuyên chậm thanh toán các khoản tiền theo quy định và kéo dài công nợ cho đến nay nhưng STT không cương quyết thu hồi công nợ và không đơn phương chấm dứt hợp đồng trước hạn hoặc khởi kiện ngay sau khi ATN vi phạm hợp đồng để hạn chế thiệt hại, cụ thể : Tính đến 30/6/2012 hợp đồng thuê xe số 06-11/HĐTX ngày 18/01/2011 thuê xe Mitsubishi Jolic – HĐKT 242-10/HĐHTKD ngày 16/9/2010 + nợ tiền vé máy bay mà ATN còn nợ STT số tiền 1.592.434.230đ và Hợp đồng số 02-11/HĐHTKD ngày 04/01/2011 khai thác taxi thương quyền trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh, nợ số tiền 6.250.000.000đ + lãi phạt trả chậm 866.237.500đ, với 2 hợp đồng này thì ATN còn nợ STT tổng cộng là 8.708.671.730đ và kế toán công ty STT đã không theo dõi trên sổ sách số tiền lãi phải tính do quá hạn chi trả của ATN làm thiệt hại tài chính cho STT, đồng thời STT cho ATN sử dụng logo và thương hiệu Saigontourist khi chưa có sự đồng ý của Tổng Công ty du lịch Sài Gòn, hơn nữa theo phản ánh của CBCNV taxi thương quyền, trong thời gian qua đã làm ảnh hưởng đến uy tín thương hiệu taxi Saigontourist.

- **Bản thỏa thuận số 01/2011/BBTT ngày 04/01/2011** được ký giữa (STT) và (ATN). (Không có Giấy ủy quyền của ATN ủy quyền cho ông Sok Channa ký Bản thỏa thuận tại thời điểm này, vì Giấy ủy quyền số 001/UQ-ATN đã hết hiệu lực vào ngày 29/11/2010). Mục đích: STT ủy quyền cho ATN thu hồi số tiền 5,86 tỷ mà VNĐD nợ STT trong quá trình thực hiện hợp đồng hợp tác kinh doanh số 27-09/HĐHTKD ngày 15/4/2009 và hợp đồng số 181-09/HĐHTKD ngày 25/11/2009 do STT ký với VNĐD. Theo đó, STT mua xe của ATN với giá trị được quy đổi bằng với số tiền mà STT ủy quyền ATN đòi nợ VNĐD. Trong khi đó STT đã ký với VNĐD hợp đồng cho vay tài chính số 64/11/HĐV ngày 19/6/2011 nêu trên.

-Hợp đồng thuê mặt bằng số 01/2011/HĐ-ATN ngày 05/01/2011 theo đó, STT thuê mặt bằng của ATN với diện tích 7.000m² tọa lạc tại công số 7, sân bay Tân Sơn Nhất, đường Bạch Đằng, phường 2, Quận Tân Bình để làm trung tâm đào tạo lái xe, kỹ thuật, quản lý taxi, xuất khẩu lao động, pháp chế, chăm sóc khách hàng. Thời hạn cho thuê 5 năm, kể từ ngày 01/02/2011 đến 01/02/2016, với giá thuê là 85,6 triệu/tháng (chưa bao gồm VAT), sau 3 năm hai bên thỏa thuận lại giá thuê nhưng không quá 15% giá trị hợp đồng này. Ngay sau khi ký hợp đồng STT tạm ứng cho ATN 700 triệu đồng sẽ trừ dần vào tiền thuê mặt bằng mỗi tháng.

+ Thực chất là ATN ký hợp đồng với công ty Phương Đô hợp tác khai thác trên khu đất 18.000m² với thời hạn 3 năm, kể từ ngày 01/01/2011 đến ngày 31/12/2013, đồng thời ngay sau đó ngày 01/01/2011 ATN đã có văn bản gửi Phương Đô đề nghị trả lại khu đất trên vào cuối tháng 11/2011, nhưng lại ký hợp đồng cho STT thuê lại với thời hạn 5 năm, đến tháng 02/2016. Và Ngày 21/6/2012 công ty Phương Đô đã có quyết định thu hồi diện tích đất, chậm nhất là ngày 30/6/2012 và Phương Đô không chịu trách nhiệm về số tiền cọc 700 triệu mà ATN đã nhận của STT.

Như vậy : Cho thấy STT khi ký kết hợp đồng chưa tìm hiểu cụ thể về pháp lý mặt bằng định thuê, dẫn đến việc STT thuê lại khu đất trên là không ổn định do ATN đã trả lại cho Công ty Phương Đô và khu đất bị thu hồi theo thông báo của Công ty Phương Đô, làm ảnh hưởng và thiệt hại đến hoạt động kinh doanh của các đơn vị thuộc Công ty trong khu vực thuê này.

2.3. Hợp tác với Công ty cổ phần đầu tư tài chính Đất Việt (Đất Việt) dự án 99C Phố Quang. Hợp đồng hợp tác đầu tư ngày 17/6/2010 được ký giữa STT và Đất Việt và phụ lục hợp đồng ký ngày 01/12/2010. Biên bản họp HĐQT công ty ngày 17/6/2010 đồng ý về mặt chủ trương không tiếp tục hợp tác với công ty TNHH Vinh Đa và chọn công ty CP đầu tư tài chính Đất Việt là đơn vị tiếp tục thực hiện dự án.

- Hợp tác thành lập pháp nhân mới, vốn điều lệ 60 tỷ đồng, STT chiếm 26%, Đất Việt chiếm 74%. Sau khi dự án đi vào hoạt động STT được ấn định nhận mức lợi nhuận ưu đãi hàng năm là 3,2 tỷ đồng, Khi pháp nhân hết hạn hoạt động (sau 50 năm) thì STT sẽ chuyển giao không bồi hoàn cho Đất Việt toàn bộ số cổ phần của STT có trong pháp nhân mới.

- Theo đó, Đất Việt phải thanh toán các khoản sau : Tiền hỗ trợ di dời, đền bù giải phóng mặt bằng trong vòng 15 ngày là 15 tỷ đồng; tiền phí thuê mặt bằng/năm 1,5 tỷ đồng; hỗ trợ phí thuê mặt bằng và ứng trả trước tiền lợi tức cố định 4 năm liền là 12.532.349.323đ, số tiền này được khấu trừ dần hàng năm khi dự án bắt đầu đi vào hoạt động. Cụ thể là từ năm thứ 5 trở đi kể từ ngày dự án chính thức đi vào hoạt động kinh doanh thì STT mới được tiếp tục nhận từ pháp nhân mới này số tiền 3,2 tỷ đồng/năm. Sau đó STT lại ký tiếp phụ lục hợp đồng ngày 14/4/2011 thì Đất Việt tiếp tục ứng trước số tiền 6,4 tỷ đồng số tiền góp vốn của Đất Việt và STT chấp nhận không tính tiền lợi tức cố định 4 năm tiếp theo, tức là kể từ năm thứ 9 trở đi khi dự án bắt đầu kinh doanh thì STT mới được nhận tiền lợi tức cố định hàng năm là 3,2 tỷ đồng/năm là bất lợi và thiệt hại cho STT.

- Về thanh toán, Đất Việt đã thanh toán cho STT, năm 2010 là 17.417.314.000đ. Năm 2011 là 12.532.349.323đ. Tổng cộng 2010 & 2011 là 29.949.663.323đ. Về hạch toán, Công ty vận chuyển hạch toán cần trừ toàn bộ 17.417.314.000đ với khoản còn thiếu của công ty Vinh Đa, trong cuộc họp giải trình ngày 10/10/2012 đ/c Hiền, bổ sung công văn số 121-2010/CV-ĐT ngày 16/6/2010 của CTy tài chính Đất Việt chịu trách nhiệm thanh toán toàn bộ các khoản nợ của CTy TNHH thép Vinh Đa, số tiền còn lại thể hiện hạch toán vào doanh thu tiền thuê mặt bằng 5.000.000.000đ, ghi nhận giảm chi phí thuê mặt bằng hàng năm và các chi phí khác là 2.375.000.000đ và ghi nhận tăng thu nhập khác là 6.400.000.000đ.

2.4. Hợp tác với CTy CPKD & phát triển nhà An Nghiệp Phát (tạm gọi "ANP")

Hợp đồng hợp tác đầu tư – kinh doanh số 56/HĐHTĐT-2009 ngày 26/5/2009 được sự đồng ý của HĐQT công ty STT thành lập công ty CP mới với tên gọi Công ty CP Biển Ngọc

đề làm chủ đầu tư thực hiện dự án. Vốn điều lệ là 30 tỷ đồng, STT nắm giữ 30% tương đương 9 tỷ đồng, và ANP nắm giữ 70% tương đương 21 tỷ đồng. Theo nội dung biên bản họp ngày 21/5/2010 của STT đã thống nhất chuyển giao cho công ty Biển Ngọc mua lại toàn bộ 900.000 cổ phần, tương đương 9 tỷ đồng, đến tháng 7/2012 An Nghiệp Phát đã thanh toán 6.187.774.060đ số tiền còn nợ STT là 2,812 tỷ đồng. Không thấy có biên bản, hay nghị quyết của HĐQT Công ty về đồng ý chủ trương cho phép chuyển nhượng cổ phần.

3. Đặc quyền, đặc lợi cho con trai : Đinh Quang Phước Thanh.

- Qua việc kiểm tra các hợp đồng lao động và các văn bản có liên quan nhận thấy, đồng chí Đinh Quang Hiền, Tổng giám đốc Công ty là cha ruột của đồng chí Đinh Quang Phước Thanh, đã ký các quyết định bổ nhiệm cho con ruột của mình khi vào làm việc tại Công ty, từ ngày 06/10/2008 với chức danh giám đốc phát triển Châu Á Thái Bình Dương, trưởng văn phòng đại diện tại Singapore với mức lương hệ số công việc là 2.700SGD, trong đó tiền lương 1.500SGD quy ra 16,5 triệu đồng/tháng và chi phí đi lại điện thoại, Internet, giao tiếp là 1.200SGD quy ra 13,2 triệu đồng/tháng, cộng 2 khoản thi lương bình quân năm 2008 là 29,7 triệu đồng/tháng; năm 2010 lương bình quân là 38,9 triệu đồng/tháng; năm 2011 đến tháng 3/2012 lương bình quân là 44,9 triệu đồng/tháng ngoài ra khi tìm được đối tác xuất khẩu ra nước ngoài làm việc sẽ được thưởng 20 SGD/lao động. Việc ký HĐLĐ và trả lương bằng SGD quy ra VNĐ tại thời điểm chi trả là không đúng theo pháp luật lao động.

- Đồng thời công ty lại tiếp tục chi những khoản chi phí trùng lặp với hợp đồng nêu trên, cho đ/c Đinh Quang Phước Thanh, cụ thể : từ năm 2010 đến tháng 4/2012, Chi tiền vé máy bay đi Singapore 73.767.078đ, chi tiền công tác phí đi Singapore 598.292.894đ và chi tiền điện thoại di động 142.588.623đ tổng cộng (3 khoản) = 814.648.595đ và theo công nợ đến ngày 30/6/2012 đ/c Thanh còn nợ tiền sử dụng thẻ Visa của công ty là 94.750.457đ.

- Từ tháng 04/2012 trả lương theo 2 chức danh là 21.872.000đ/tháng, cụ thể hưởng lương chức danh giám đốc phòng quan hệ quốc tế là 9.372.000đ/tháng và chức danh Phó giám đốc công ty TNHH MTV TMDLSG là công ty con. tiền lương 12.500.000đ/tháng). như vậy là không phù hợp, theo quy định chỉ được trả lương cho chức danh chính, các chức danh khác chỉ được hưởng phụ cấp chứ không được trả lương như trên và đ/c Đinh Quang Hiền, trực tiếp ký các quyết định bổ nhiệm cho con trai là không hay trong nội bộ Công ty.

- Việc đ/c Đinh Quang Phước Thanh là Trưởng văn phòng đại diện tại Singapore nhưng không thấy có tổ chức bộ máy hoạt động, theo hợp đồng thuê nhà số 16 đường Stirling # 34-18 Quen Singapore 148957 làm văn phòng đại diện tại Singapore ký ngày 21/01/2009 giữa Ông Chee Sing Sau Lin và đ/c Đinh Quang Phước Thanh, thời hạn thuê từ 01/02/2009 đến 31/01/2011 với giá thuê 3.800SGD/tháng x 24 tháng = 91.200SGD và thanh toán bằng hình thức chuyển khoản qua ngân hàng. Tuy nhiên số tiền này công ty đã không chuyển khoản mà thực tế chi bằng VNĐ cho đ/c Đinh Quang Phước Thanh là sai với quy định về đ/c Đinh Quang Phước Thanh, trực tiếp ký HĐ thuê nhà là không có tư cách pháp nhân (vì không chi tiền của Cty nộp tiền thuê nhà được) và người quản lý căn hộ là Đinh Phước Huyền Trang (là con gái đ/c Đinh Quang Hiền) là du học sinh tại Singapore (theo giải trình là cho Huyền Trang thuê).

4. Về Công tác cán bộ và đặc quyền, đặc lợi cho người thân :

Qua xem xét hồ sơ nhận thấy, có người thân của đ/c Đinh Quang Hiền vào làm tại công ty và được bổ nhiệm, cụ thể :

4.1. Em vợ là Ông Nguyễn Văn Long, sinh năm 1967 học văn tú tài (hệ bổ túc), vào làm ngày 13/01/2003 đến ngày 21/7/2009 được bổ nhiệm giám đốc Trung tâm đào tạo & Xuất khẩu lao động, ngày 23/11/2009 bổ nhiệm Phó giám đốc Trung tâm dạy nghề bán công, ngày 12/06/2012 Phó phòng đào tạo - nghiệp vụ Cty.

4.2. Em vợ là Nguyễn Văn Côi, sinh năm 1972 vào làm công ty tháng 02/2008, trình độ học vấn : 9/12, ngày 01/09/2010 được bổ nhiệm P. giám đốc TT taxi Saigontourist.

4.3. Em dâu vợ là Bà Bùi Thị Tuyết Nhung, sinh năm 1966, trình độ học vấn Cử nhân Anh. Cử nhân kinh tế (tại chức) ngày 01/08/2010 ký HĐLĐ không xác định với chức danh

trợ lý Tổng giám đốc về lĩnh vực khai thác hàng hóa XNK và đại lý với hệ số công việc là 10,30 tiền lương 9.278.000đ.

4.4. Châu ruột (con chị ruột) Bà Vũ Hương Giang, sinh năm 1982, trình độ học vấn Đại học QTKD (đại học dân lập) Ngày 01/10/2008 HDLĐ và bổ nhiệm chức danh trợ lý Tổng giám đốc, thư ký HDQT lương hệ số công việc là 10,30 tiền lương 9.179.000đ.

Việc đ/c Đinh Quang Hiền, trực tiếp ký các quyết định bổ nhiệm bổ nhiệm 04 người thân và con trai làm việc tại Công ty của đ/c Đinh Quang Hiền, là cần xem lại, về tiêu chuẩn, quy trình, tránh dư luận cho là kéo bè cánh, gia đình trị, thiếu ổn định và mất đoàn kết nội bộ trong công ty.

5. Về đặc quyền đặc lợi và đạo đức lối sống của đồng chí Đinh Quang Hiền, Tổng giám đốc Công ty :

- Về tổ chức bộ máy Công ty, gồm : Ban Tổng giám đốc; 05 phòng, ban; 05 đơn vị trực thuộc và 02 công ty con. Về đề bạt cán bộ cấp Trưởng phó phòng ban, đơn vị và tương đương, năm 2010 là 16 người, 2011 là 15 người. Về điều chuyển cán bộ, năm 2010 là 04 người; 2011 là 09 người. Về nghỉ việc, năm 2010 là 04 người; 2011 là 06 người và 6 tháng 2012 là 02 người, qua 7 năm mà thay đổi tới 7 kế toán trưởng. Qua kiểm tra nhận thấy về tổ chức bộ máy và cán bộ có nhiều thay đổi, thiếu ổn định, việc đề bạt, bổ nhiệm cán bộ tập trung vào giám đốc công ty và phòng nhân sự, chưa thấy có biên bản nào về họp Ban giám đốc công ty.

- Về Chi phí, một số chi phí của Công ty có phát sinh tương đối lớn, như : Chi phí điện thoại, công tác phí và tiếp khách, cụ thể năm 2010 là 1.920.127.460đ, năm 2011 là 2.113.756.619đ và quý I/2012 là 660.125.987đ. Riêng chi quảng cáo năm 2010 là 531.072.182đ, 2011 là 669.646.830đ và quý I/2012 là 121.960.000đ. (các khoản này không có định mức cho Ban giám đốc). Tính đến ngày 30/6/2012 thì đồng chí Đinh Quang Hiền còn nợ Cty số tiền là 75.808.941đ sử dụng từ thẻ Visa của đơn vị, chưa có hóa đơn thanh toán.

* Có dư luận về mối quan hệ ưu ái tình cảm khuất tất giữa đ/c Đinh Quang Hiền với Cô Phan Thị Kim Hằng, giám đốc Công ty TNHH MTV Thương mại dịch vụ du lịch Saigontourist, hệ số lương công việc 12,60, tiền lương 15.750.000đ. Qua tìm hiểu, được biết Cô Hằng, có dùng xe camry 2.4 đưa đón từ nhà đến cơ quan đi làm, nhưng về dư luận phản ánh là tình cảm khuất tất giữa Tổng giám đốc Hiền với Cô Hằng thì chưa có cơ sở.

III/- NHỮNG YÊU CẦU VÀ KIẾN NGHỊ :

* Qua kết quả kiểm tra nêu trên, Đoàn kiểm tra Kính đề nghị Ban Thường vụ Đảng ủy Tổng Công ty, Chỉ đạo kiểm điểm đồng chí Đinh Quang Hiền, Bí thư Đảng ủy – Tổng giám đốc công ty CP vận chuyển Saigontourist về chức trách, nhiệm vụ là Bí thư Đảng ủy, Phó chủ tịch hội đồng quản trị - Tổng giám đốc Công ty và là người đại diện vốn của Saigontourist, theo kết quả kiểm tra các nội dung nêu trên.

* Kiến nghị Hội đồng quản trị Công ty cổ phần vận chuyển Saigontourist, xem xét, quyết định các vấn đề trong kết quả kiểm tra và chỉ đạo đồng chí Đinh Quang Hiền, như sau :

1. Tuân thủ Điều lệ, quy chế hoạt động và nghị quyết của HĐQT Công ty : trong quản lý, điều hành kinh doanh của giám đốc công ty, ổn định tổ chức bộ máy để kinh doanh hiệu quả, rà soát lại các hợp đồng liên doanh liên kết, thanh lý hợp đồng kinh doanh không hiệu quả, có biện pháp kiên quyết thu hồi nợ để giảm thiệt hại cho Công ty.

2. Kiên quyết thực hiện đúng thỏa thuận hợp đồng (nếu một bên vi phạm) kéo dài thì chấm dứt hợp đồng, kiên quyết thu hồi công nợ, (nếu không được) khởi kiện để xử lý theo cam kết hợp đồng. tính đến 30/6/2012 đối với Công ty An Thiện Nhân nhận nợ Vina Đông Dương số tiền là 5.860.800.000đ và lãi vay + phạt chậm trả là 826.372.800đ; Riêng Công ty An Thiện Nhân, còn nợ Công ty vận chuyển + lãi phạt trả chậm là 8.708.671.730đ.

- Làm rõ việc CTy vận chuyển đã ký hợp đồng chuyển số nợ 5.860.800.000đ sang cho vay tài chính với CTy Vina Đông Dương, nhưng lại ký thỏa thuận ủy quyền cho CTy An Thiện Nhân thu hồi số tiền 5.860.800.000đ của Vina Đông Dương nợ bằng việc mua xe của Vina Đông Dương bằng với số tiền trên.

- Việc thuê mặt bằng Công số 7 Tân Sơn Nhất, Công ty phải buộc công ty An Thiện Nhân bồi thường thiệt hại và thanh lý hợp đồng để ký thuê trực tiếp với CTy Phương Đô.

3. Khoản tiền 6,4 tỷ là số tiền CTy Đất Việt ứng trước cho công ty vận chuyển là vốn góp vào dự án, việc CTy vận chuyển hạch toán vào thu nhập khác năm 2011 là không đúng với điều kiện của phụ lục hợp đồng đã ký và ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh năm 2011 của Công ty vận chuyển.

4. Xem xét, quyết định việc thu hồi số tiền chi phí trùng lắp theo thỏa thuận trả lương, chi phí trong hợp đồng lao động đối với Anh Đình Quang Phước Thanh, là 814.648.595đ và thu hồi nợ phải trả là 94.750.457đ cho CTy. Việc trả lương + công tác phí 2.700SGD/tháng quy ra VNĐ tại thời điểm trả lương là không đúng quy định. Và từ tháng 4/2012 chỉ trả lương cho một chức danh chính mà thôi, các chức danh khác chỉ được hưởng phụ cấp chứ không được trả lương như thời gian qua.

5. Tiếp tục thu hồi công nợ nhượng bán cổ phần từ dự án Phú Quốc cho CTy An Nghiệp Phát còn nợ Công ty vận chuyển số tiền 2,812 tỷ đồng.

6. Đối với Công ty và cá nhân đồng chí Đình Quang Hiền, cần tăng cường các biện pháp tiết kiệm, hạn chế chi phí cho Công ty để có hiệu quả, và đồng chí Đình Quang Hiền, thanh toán số tiền 75.808.941đ đã sử dụng từ thẻ Visa của đơn vị.

7. Ban hành và nghiêm túc thực hiện các quy chế, định mức chi phí và chế độ chính sách đối với cán bộ nhân viên, đảm bảo công khai, minh bạch và công bằng đối với tất cả mọi người trong Công ty. Tránh tình trạng có dư luận nghi ngờ đặc quyền, đặc lợi cho cá nhân, gia đình đ/c Đình Quang Hiền, như vừa qua.

8. Kế toán Công ty không lập báo cáo tài chính năm mà giao toàn bộ cho CTy kiểm toán DHL lập và kiểm toán luôn là sai quy định. CTy phải xây dựng qui chế tài chính riêng vì hiện nay chưa có. Ban kiểm soát CTy phải kiểm tra; giám sát đúng với chức năng đã nêu trong Điều lệ CTy. Chứng từ kế toán phải được đánh số liên tục trong năm và lưu trữ đầy đủ, phải kiểm quỹ mỗi ngày và đánh số trang, đóng dấu giáp lai sổ quỹ cũng như phải đầy đủ chữ ký của kế toán trưởng và thủ quỹ.

9. Thực hiện công khai minh bạch về công tác cán bộ, tài chính và kế hoạch kinh doanh trong Hội nghị Công nhân viên chức – lao động theo quy định và chấp hành Điều lệ, quy chế, Nghị quyết của HĐQT Công ty tạo sự đồng thuận đoàn kết nhất trí, ổn định nội bộ để kinh doanh hiệu quả.

Nơi nhân :

- TTĐU (b/c)
- Đảng ủy CTy VC
- Đ/c Đình Quang Hiền
- Lưu.



TỔNG CÔNG TY HÀNG KHÔNG VN-CTCP
CHI NHÁNH KHU VỰC MIỀN NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 269 /TCTHK- CNMN

T.p Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 06 năm 2016

V/v: yêu cầu thanh toán công nợ.

Kính gửi: VAN CHUYEN SGN TOURIST

Chúng tôi xin thông báo tình hình công nợ của Quý công ty với Vietnam Airlines như sau:

Đến thời điểm hiện nay, ngày 03/06/2016 số nợ của Quý công ty là 238.184.100 đ (số nợ này là nợ của kỳ 01,02,03/05/16 quá hạn thanh toán.)

Chúng tôi yêu cầu Quý công ty thanh toán số nợ 238.184.100 đ không muộn hơn ngày 07/06/2016.

Nếu quá ngày trên chúng tôi không nhận được tiền thanh toán, chúng tôi sẽ áp dụng quy định về thanh toán tài chính tại phụ lục số 2 của hợp đồng chỉ định đại lý.

Trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận:

- Như trên;
- GD (Để báo cáo);
- Lưu VT; TCKT; (t.p.thao).

TU. GIÁM ĐỐC
TRƯỞNG PHÒNG TCKT



Nguyễn Thị Lê Thanh

Thời gian thanh toán theo quy định của SAM:

- Thời gian thanh toán cho các báo cáo bán vé kỳ I: Từ ngày 01 hàng tháng đến trước 17h ngày 15 hàng tháng
- Thời gian thanh toán cho các báo cáo bán vé kỳ II: Từ ngày 08 hàng tháng đến trước 17h ngày 23 hàng tháng
- Thời gian thanh toán cho các báo cáo bán vé kỳ III: Từ ngày 16 hàng tháng đến trước 17h ngày cuối cùng của tháng
- Thời gian thanh toán cho các báo cáo bán vé kỳ IV: Từ ngày 24 hàng tháng đến trước 17h ngày 07 tháng sau

Hướng dẫn giao dịch thanh toán:

* Thanh toán bằng chuyển khoản:

- Tên tài khoản: Tổng Công ty Hàng Không Việt Nam-CTCP
- Số tài khoản: VND 007 1 00.083.1209
- Tại ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam chi nhánh TP HCM

CÔNG TY CP VẬN CHUYỂN
SÀI GÒN TOURIST

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 22/2016/CV – STT

TP. HCM, ngày 29 tháng 02 năm 2016

Kính gửi: Ban lãnh đạo TDS

Liên quan đến việc thực hiện thủ tục xin Cục Quản Lý Lao Động Ngoại Nước (“DOLAB”) giới thiệu với Tổ Chức Tư Nghiệp Quốc Tế (“JITCO”) để đưa thực tập sinh đi Nhật Bản. Thủ tục này đã xúc tiến từ tháng 5/2015, tuy nhiên đến nay vì nhiều lý do khác nhau nên vẫn chưa hoàn thành được.

Do đó, để sớm hoàn tất thủ tục trên, Ban lãnh đạo Công ty STT đã quyết định phân công BP. Pháp lý (Mr. Quy - SĐT: 0984 38 33 38) chịu trách nhiệm hỗ trợ TDS làm đầu mối liên hệ các cơ quan có thẩm quyền trong việc thực hiện thủ tục trên kể từ ngày 29/02/2016. Sau khi đã làm việc, DOLAB yêu cầu TDS phải cung cấp lại toàn bộ hồ sơ, tài liệu (đính kèm) để thực hiện thủ tục cấp đổi Giấy phép đưa người lao động đi làm việc nước ngoài do thay đổi địa chỉ trụ sở và Người đại diện theo pháp luật của TDS vào ngày 20/05/2015.

Các tài liệu, hồ sơ hiện đang được STT nhận bàn giao bao gồm:

- Đơn đề nghị cấp đổi Giấy phép ngày 16/7/2015 (01 bản chính, 01 bản copy);
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp TDS (01 bản copy);
- Giấy xác nhận số dư 1 tỷ đồng ngày 16/7/2015 của Vietcombank – CN TP.HCM (01 bản chính);
- Giấy xác nhận nộp tiền ký quỹ ngày 05/4/2011 tại Vietcombank – CN TP. HCM (01 bản sao);
- Bản in email trao đổi của DOLAB ngày 28/9/2015;
- Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2014 của TDS (01 bản copy);
- Giấy phép đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài (01 bản chính);
- Báo cáo công việc của Chủ tịch Công ty TDS ngày 07/10/2015 (01 bản chính).

Để đảm bảo thời gian cũng như tiến độ hoàn thành thủ tục, đề nghị Ban lãnh đạo TDS cung cấp hồ sơ theo yêu cầu. Trường hợp có vướng mắc, khó khăn trong quá trình thực hiện, đề nghị báo cáo ngay Ban lãnh đạo STT để tháo gỡ, giải quyết kịp thời. *CC*

Trân trọng,

Nơi nhận:

- Ban lãnh đạo TDS,
- BP Pháp lý STT,
- Lưu.



DANH MỤC HỒ SƠ

Thu tục hành chính: Thủ tục cấp đổi Giấy phép xuất khẩu lao động
Cơ quan thực hiện: Cục Quản Lý Lao Động Ngoài Nước
Thời hạn cung cấp theo yêu cầu: Trước ngày 06/03/2016.

STT	TÊN HỒ SƠ	SỐ LƯỢNG	BẢN SAO/BẢN CHÍNH
01	Bản sao GCN ĐKDN của TDS	01	Bản sao
02	Báo cáo về tổ chức bộ máy hoạt động (sơ đồ bộ máy, chức năng nhiệm vụ của từng bộ phận, danh sách trích ngang cán bộ ghi rõ trình độ chuyên môn, vị trí, chức vụ và nhiệm vụ)	01	Bản chính
03	Báo Cáo Tài Chính đã được kiểm toán của năm 2015	01	Bản chính
04	Giấy xác nhận tiền ký quỹ 1 tỷ đồng.	01	Bản chính
05	Sao kê tài khoản ký quỹ 5 tỷ từ khi được cấp Giấy phép đến hiện tại.	01	Bản chính
06	Lãnh đạo điều hành (sơ yếu lý lịch, bằng cấp, quyết định bổ nhiệm để chứng minh có kinh nghiệm > 3 năm làm XKLD hoặc hợp tác quốc tế)	01	Bản chính
07	Giấy xác nhận đóng góp quỹ hỗ trợ việc làm ngoài nước (nếu có) hoặc Báo cáo tình hình đưa lao động đi làm việc nước ngoài kể từ khi thành lập đến nay	01	Bản chính



CÔNG TY CP VẬN CHUYỂN
SÀI GÒN TOURIST

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 30/2016/CV – STT

TP. HCM, ngày 07 tháng 03 năm 2016

Vv: Phúc đáp Công văn số
07/CV.2016 ngày 02/03/2016.

Kính gửi: **Chủ tịch Công ty**
Công ty TNHH MTV Thương Mại Du Lịch Sài Gòn

Phúc đáp Công văn số 07/CV.2016 đề ngày 02/03/2016 của Công ty TNHH MTV Dịch vụ thương mại du lịch Sài Gòn liên quan đến việc thực hiện thủ tục cấp đổi Giấy phép đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài. Ban lãnh đạo STT có ý kiến như sau.

Nguyên trước đây, Giấy phép đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài được Bộ Lao Động Thương Binh Và Xã Hội cấp cho STT, đến năm 2011 mới được chuyển sang cho TDS để phục vụ hoạt động kinh doanh. Do tính chất đặc biệt quan trọng của Giấy phép này nên Ban lãnh đạo STT đã họp và quyết định giao cho anh Quy trực tiếp thực hiện việc liên hệ cơ quan có thẩm quyền để thực hiện thủ tục cấp đổi Giấy phép vì TDS đã thực hiện từ tháng 5/2015 đến 11/2015 mà không có tiến triển nào.

Ngay sau khi được phân công, anh Quy đã liên hệ với Cục Quản Lý Lao Động Ngoại Nước và đã được thông báo về tình trạng hồ sơ cũng như những tài liệu cần bổ sung (chi tiết đã gửi cho TDS vào ngày 29/02/2016 và được liệt lại dưới đây) nhưng đến nay TDS vẫn chưa cung cấp các tài liệu này. Việc giao cho ai thực hiện nộp và nhận hồ sơ cấp đổi Giấy phép không ảnh hưởng gì đến tiến độ mà chỉ phụ thuộc vào việc hồ sơ có hợp lệ hay không, tức phải nộp đầy đủ hồ sơ theo quy định. Chính vì vậy, kính đề nghị Ban lãnh đạo TDS chỉ đạo các bộ phận liên quan tập hợp và cung cấp đầy đủ các tài liệu như đã nêu sớm để không ảnh hưởng đến thủ tục cấp đổi Giấy phép.

Theo quy định tại khoản 3 Điều 11 Luật Người Việt Nam Đi Làm Việc Ở Nước Ngoài Theo Hợp Đồng, thời hạn cấp đổi Giấy phép không còn nhiều. Do đó, kính mong Ban lãnh đạo TDS chỉ đạo, cung cấp hồ sơ **trước ngày 12/03/2016** để đảm bảo việc duy trì hiệu lực của Giấy phép. Trong trường hợp chậm trễ nộp hồ sơ sẽ gây ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động kinh doanh của Công ty trong thời gian tới. Ngay sau khi hoàn tất thủ tục và được phép đưa lao động sang thị trường Nhật Bản, Ban lãnh đạo STT sẽ cùng với Ban lãnh đạo TDS đàm phán, làm việc cụ thể với đối tác để triển khai đưa người lao động Việt Nam sang làm việc tại Nhật Bản.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Ban lãnh đạo TDS;
- BP. Pháp lý STT;
- Lưu.



**CÔNG TY CP VẬN CHUYỂN
SÀI GÒN TOURIST**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: **STT**/CV-16

TP. HCM, ngày 26 tháng 05 năm 2016

**Kính gửi: Ban Điều Hành
Công ty TNHH MTV Thương Mại Du Lịch Sài Gòn ("TDS")**

Vừa qua, Tổng Giám đốc đã có cuộc họp với Phó Giám đốc Công ty TDS liên quan đến việc báo cáo về tình hình kinh doanh trong thời gian vừa qua, đặc biệt là kết quả kinh doanh đối với tour du lịch đảo Jeju trong tháng 04/2016. Tại cuộc họp, Phó Giám đốc TDS đã báo cáo kết quả kinh doanh tour Jeju có lãi trung bình 1.000.000 đ/ người với số lượng khoảng 150 khách... chi tiết sẽ tổng hợp và gửi báo cáo cho Công ty STT.

Tuy nhiên, cho đến nay Công ty STT vẫn chưa nhận được số liệu báo cáo chi tiết nào liên quan đến kết quả kinh doanh tour Jeju của Công ty TDS. Báo cáo dòng tiền hàng ngày của TDS cũng không thể hiện đầy đủ thông tin liên quan đến tour Jeju này (thu lẫn chi).

Để đảm bảo việc cập nhật báo cáo hoạt động kinh doanh hợp nhất của toàn Công ty cũng như để kịp thời có đủ dữ liệu, thông tin để Tổng Giám đốc có những ý kiến, chỉ đạo quán triệt hoạt động kinh doanh của toàn Công ty. Do đó, đề nghị Chủ tịch Công ty, Phó Giám đốc Công ty TDS có chỉ đạo, khẩn trương cung cấp hồ sơ để báo cáo kết quả kinh doanh đối với tour Jeju báo gồm các tài liệu sau đây:

- Danh sách khách hàng tham dự tour Jeju,
- Hợp đồng ký với khách hàng của tour Jeju (nếu có);
- Chi tiết doanh thu và chi phí của tour Jeju

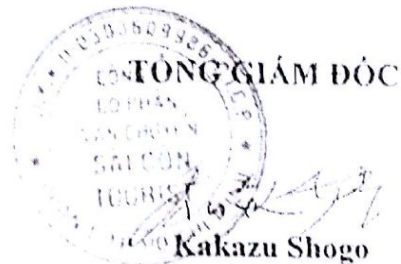
Thời hạn cung cấp: Chậm nhất đến hết ngày 30/05/2016.

Mọi thắc mắc, trao đổi (nếu có) đề nghị Công ty TDS liên hệ với Kế toán trưởng Công ty STT (Ms. Trúc Vân – SĐT: 08 66 74 88 00.) để được tháo gỡ kịp thời, đảm bảo việc gửi báo cáo đúng thời hạn nêu trên.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Ban lãnh đạo TDS (để thực hiện);
- Phòng Kế toán (để biết);
- Lưu.



**CÔNG TY CP VẬN CHUYỂN
SÀI GÒN TOURIST**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: *Sđ.* /2016/CV – STT

TP. HCM, ngày 04 tháng 04 năm 2016

Vv: *Phúc* đáp Công văn số 010/CV.2016 ngày 22/03/2016 và mời họp liên quan đến Giấy phép Xuất khẩu lao động của TDS.

**Kính gửi: Chủ tịch Công ty
Công ty TNHH MTV Thương Mại Du Lịch Sài Gòn**

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Vận chuyên Sài Gòn Tourist (“STT”) đã nhận được Công văn số 010/CV.2016 đề ngày 22/03/2016 của Công ty TNHH MTV Thương mại Du lịch Sài Gòn (“TDS”) trả lời một số nội dung liên quan đến yêu cầu của STT đề nghị Ban lãnh đạo TDS chỉ đạo các bộ phận cung cấp tài liệu, hồ sơ chi tiết như đã thông báo tại Công văn số 30/2016/CV-STT ngày 07/03/2016.

Qua các thông tin phản hồi của Chủ tịch Công ty TDS đề cập trong Công văn 010/CV.2016 trên, STT thấy rằng các ý kiến trao đổi, đề nghị của Chủ tịch Công ty TDS đề cập các nội dung trong văn bản này không đúng trọng tâm và không liên quan gì đến nội dung Thư mời họp số 18/2016/TM-STT ngày 18/03/2016 của STT. Để đảm bảo tiến độ thực hiện thủ tục cấp đổi Giấy phép theo yêu cầu từ Cục quản lý lao động ngoài nước (“Dolab”) cũng như tránh mất thời gian vì các nhận định, đề nghị không có cơ sở nên STT đã không trao đổi bằng văn bản nữa mà mời Ban lãnh đạo TDS họp trực tiếp để hai bên đi đến quyết định cuối cùng. Các ý kiến của Công ty TDS đề cập cũng đã được STT đề cập trong các văn bản trước đó, đề nghị Công ty TDS nghiên cứu kỹ các văn bản trước đó để nắm rõ.

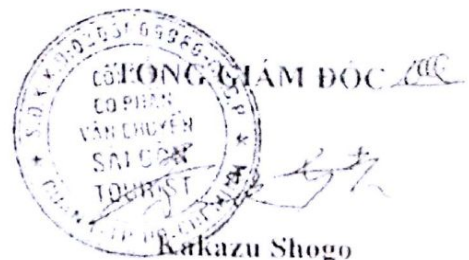
Ngày 30/03/2016, cán bộ phụ trách giải quyết hồ sơ đã nhắc nhở và đề nghị gửi sớm hồ sơ, tài liệu cho Dolab để thực hiện việc cấp đổi Giấy phép của TDS do thời hạn cấp đổi đã quá quy định, rủi ro pháp lý sẽ là hiện hữu đối với Giấy phép của TDS. Do đó, nay một lần nữa, đề nghị Công ty TDS phải chỉ đạo các bộ phận liên quan cung cấp các hồ sơ theo yêu cầu **trước ngày 09/04/2016**. Trường hợp còn thắc mắc hoặc trao đổi liên quan đến việc thực hiện thủ tục trên, đề nghị Công ty TDS liên hệ trực tiếp Ban lãnh đạo STT để giải quyết ngay.

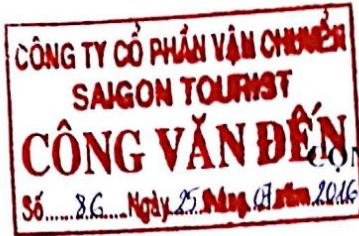
Trong trường hợp Công ty TDS không thực hiện mà để ảnh hưởng hiệu lực của Giấy phép xuất khẩu lao động thì phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trước Cổ đông và Hội đồng quản trị Công ty.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Ban lãnh đạo TDS (để thực hiện).
- HĐQT (để báo cáo).
- Lưu.





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 07 năm 2016

**ĐỀ XUẤT ĐƯA VÀO CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2016 CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN CHUYỂN
SÀI GÒN TOURIST**

Kính gửi: Công ty Cổ phần Vận chuyển Sài Gòn Tourist
Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Vận chuyển Sài Gòn Tourist
Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vận chuyển Sài Gòn Tourist

- Căn cứ vào Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Vận chuyển Sài Gòn Tourist;

Tôi là: Kakazu Shogo

Ngày sinh: 16/05/1981

Số passport: TK05282558, có hiệu lực từ ngày 12/11/2009, được cấp tại Nhật Bản

Số cổ phiếu nắm giữ liên tục trong vòng 6 tháng: 1.900.000 Cổ phần (Bằng chữ: Một triệu chín trăm nghìn)

Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông.

Với tư cách là Cổ đông, đề nghị Quý Công ty đưa nội dung đề xuất sau đây vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty Cổ phần Vận chuyển Sài Gòn Tourist:

Đề nghị phê chuẩn việc miễn nhiệm vị trí thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2015 – 2020 đối với Bà Vũ Hương Giang và bầu bổ sung thành viên BKS thay thế.

Bà Vũ Hương Giang được ĐHDCĐ bầu làm thành viên Ban Kiểm soát chính thức kể từ ngày 28/04/2015. Kể từ khi được bầu, Bà Vũ Hương Giang cùng Ban Kiểm soát đã không thực hiện đúng và đầy đủ vai trò, nhiệm vụ của mình với tư cách là một kiểm soát viên. Bà cùng Ban kiểm soát đã không thực hiện việc kiểm tra theo công văn đề nghị hỗ trợ của HDQT số 02/2015/CV-HDQT ngày 10/9/2015 và công văn số 03/2015/CV-HDQT ngày 05/10/2015 khi công ty con xảy ra tình trạng mất vốn nghiêm trọng.

Cá nhân của bà Vũ Hương Giang cũng không đáp ứng đầy đủ yêu cầu của một thành viên Ban kiểm soát theo quy định tại Khoản 2 Điều 164 Luật doanh nghiệp 2014: "Kiểm soát viên công ty có phần niêm yết, công ty do Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ phải là kiểm toán viên hoặc kế toán viên". Bà Giang không phải là Kiểm toán viên hay kế toán viên. Vấn đề bà Giang không đáp ứng được điều kiện của một kiểm soát viên theo quy định là một sự vi phạm pháp luật nghiêm trọng, ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty. Việc vi phạm này cũng đã được Thanh tra Ủy ban Chứng khoán Nhà nước kết luận trong Biên bản kiểm tra ngày 16/07/2016.

Chính vì vậy, tôi đề nghị miễn nhiệm vị trí thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2015 – 2020 đối với Bà Vũ Hương Giang và bầu bổ sung thành viên BKS thay thế.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét và phê duyệt

Xin trân trọng cảm ơn.

Cô đồng



Kakazu Shogo



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 07 năm 2016

**ĐỀ XUẤT ĐƯA VÀO CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2016 CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN CHUYÊN
SÀI GÒN TOURIST**

Kính gửi: Công ty Cổ phần Vận chuyên Sài Gòn Tourist
Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Vận chuyên Sài Gòn Tourist
Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vận chuyên Sài Gòn Tourist

- Căn cứ vào Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Vận chuyên Sài Gòn Tourist;

Tôi là: Kakazu Shogo

Ngày sinh: 16/05/1981

Số passport: TK05282558, có hiệu lực từ ngày 12/11/2009, được cấp tại Nhật Bản

Số cổ phiếu nắm giữ liên tục trong vòng 6 tháng: 1.900.000 Cổ phần (Bằng chữ: Một triệu chín trăm nghìn)

Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông.

Với tư cách là Cổ đông, đề nghị Quý Công ty đưa nội dung đề xuất sau đây vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty Cổ phần Vận chuyên Sài Gòn Tourist:

Đề nghị phê chuẩn việc miễn nhiệm vị trí thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2015 – 2020 đối với Bà Nguyễn Thúy Phượng và bầu bổ sung thành viên BKS thay thế.

Bà Nguyễn Thúy Phượng được DHDCĐ bầu làm thành viên Ban Kiểm soát chính thức kể từ ngày 28/04/2015. Ngày 28/04/2016, Ban kiểm soát đã có cuộc họp và bầu bà Phượng làm Trưởng Ban kiểm soát. Kể từ khi được bầu, Bà Phượng cùng Ban Kiểm soát đã không thực hiện đúng vai trò, nhiệm vụ của mình. Bà cùng Ban kiểm soát đã không thực hiện việc kiểm tra theo công văn đề nghị hỗ trợ của HĐQT số 02/2015/CV-HĐQT ngày 10/9/2015 và công văn số 03/2015/CV-HĐQT ngày 05/10/2015 khi công ty con xảy ra tình trạng mất vốn nghiêm trọng.

Mặc dù đã nhiều lần nhận được đề nghị của Chủ tịch HĐQT nhưng bà **Phượng** với vai trò Trưởng Ban kiểm soát đã không nhanh chóng thực hiện việc giám sát các Công ty con, không có phản hồi nào cho Công ty. Vậy mà, đến ngày 14/12/2015, Ban Kiểm soát lại ra quyết định kiểm tra Công ty với một quyết định không được Điều lệ công ty và Luật Doanh nghiệp cho phép. Sau đó, Bà Phượng đã tự ý ký kết Hợp đồng dịch vụ với Công ty Kiểm toán Việt Úc, công ty kiểm toán mà bà đang làm việc, với giá trị hợp đồng là 40.000.000 đồng để vào kiểm tra công ty khi chưa được sự đồng ý của HĐQT.

Cá nhân của bà Phượng cũng không đáp ứng đầy đủ yêu cầu của một Trưởng Ban kiểm soát theo quy định tại Khoản 2 Điều 163 Luật doanh nghiệp 2014: “Trưởng Ban kiểm soát phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên chuyên nghiệp và phải làm việc chuyên trách tại công ty”. Bà Phượng không làm việc chuyên trách tại công ty. Vấn đề bà Phượng không đáp ứng được điều kiện của một Trưởng ban kiểm soát theo quy định là một sự vi phạm pháp luật nghiêm trọng, ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty. Việc vi phạm này cũng đã được Thanh tra Ủy ban Chứng khoán Nhà nước kết luận trong Biên bản kiểm tra ngày 16/07/2016.

Chính vì vậy, tôi đề nghị miễn nhiệm vị trí thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2015 – 2020 đối với Bà Ngụy Thúy Phượng và bầu bổ sung thành viên BKS thay thế.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét và phê duyệt.

Xin trân trọng cảm ơn.

Cố đông



Kakazu Shogo



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 07 năm 2016

**ĐỀ XUẤT ĐƯA VÀO CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2016 CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN CHUYỂN
SÀI GÒN TOURIST**

Kính gửi: Công ty Cổ phần Vận chuyển Sài Gòn Tourist
Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Vận chuyển Sài Gòn Tourist
Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vận chuyển Sài Gòn Tourist

- Căn cứ vào Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ vào Điều lệ Công ty Cổ phần Vận chuyển Sài Gòn Tourist;

Tôi là: Kakazu Shogo

Ngày sinh: 16/05/1981

Số passport: TK05282558, có hiệu lực từ ngày 12/11/2009, được cấp tại Nhật Bản

Số cổ phiếu nắm giữ liên tục trong vòng 6 tháng: 1.900.000 Cổ phần (Bằng chữ: Một triệu chín trăm nghìn)

Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông.

Với tư cách là Cổ đông, đề nghị Quý Công ty đưa nội dung đề xuất sau đây vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty Cổ phần Vận chuyển Sài Gòn Tourist:

Đề nghị phê chuẩn việc miễn nhiệm vị trí thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2015 – 2020 đối với Bà Thái Hồng Vân và bổ nhiệm thành viên BKS thay thế.

Bà Thái Hồng Vân được ĐHĐCĐ bầu làm thành viên Ban Kiểm soát chính thức kể từ ngày 28/04/2015. Kể từ khi được bầu, Bà Vân cùng Ban Kiểm soát đã không thực hiện đúng vai trò, nhiệm vụ của mình. Bà cùng Ban kiểm soát đã không thực hiện việc kiểm tra theo công văn đề nghị hỗ trợ của HDQT số 02/2015/CV-HDQT ngày 10/9/2015 và công văn số 03/2015/CV-HDQT ngày 05/10/2015 khi công ty con xảy ra tình trạng mất vốn nghiêm trọng.

Cá nhân của bà Vân cũng không đáp ứng đầy đủ yêu cầu của một thành viên Ban kiểm soát theo quy định tại Khoản 2 Điều 164 Luật doanh nghiệp 2014: “Kiểm soát viên công ty cổ phần niêm

KINH DOANH VÀ DỊCH VỤ
TỔNG QUẢN

yết, công ty do Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ phải là kiểm toán viên hoặc kế toán viên". Bà Văn không phải là Kiểm toán viên hay kế toán viên. Vấn đề bà Văn không đáp ứng được điều kiện của một kiểm soát viên theo quy định là một sự vi phạm pháp luật nghiêm trọng, ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty. Việc vi phạm này cũng đã được Thanh tra Ủy ban Chứng khoán Nhà nước kết luận trong Biên bản kiểm tra ngày 16/07/2016.

Chính vì vậy, tôi đề nghị miễn nhiệm vị trí thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2015 – 2020 đối với Bà Thái Hồng Văn và bầu bổ sung thành viên BKS thay thế.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét và phê duyệt.

Xin trân trọng cảm ơn.

Cô đồng



Kakazu Shogo

**CÔNG TY CP VẬN CHUYỂN
SÀI GÒN TOURIST**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 82/2016/CV - STT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 06 năm 2016

V/v: Công nợ bán vé máy bay
Vietnam Airlines.

**Kính gửi: Công Ty TNHH MTV Thương Mại Du Lịch Sài Gòn
("TDS")**

Vừa qua, Ban Tổng Giám đốc Công ty CP Vận chuyển Sài Gòn Tourist nhận được Công văn số 1269/TCTHK - CNMN ngày 03/06/2016 của Chi nhánh Tổng Công ty Hàng không Việt Nam – CTCP Khu vực Miền Nam ("Vietnam Airlines") thông báo nội dung công nợ tiền bán vé máy bay chưa thanh toán của các kỳ 01, 02, 03 05/2016 tính đến ngày 03/06/2016 đã quá hạn thanh toán với tổng số tiền là 238.184.100 đ và đề nghị thanh toán số tiền trên không muộn hơn ngày 07/06/2016 (Đính kèm CV 1269/TCTHK - CNMN).

Do không được thanh toán đúng hạn nên Vietnam Airlines đã khấu trừ số tiền công nợ này vào số tiền đảm bảo của Công ty CP Vận chuyển Sài Gòn Tourist và hiện nay, số tiền còn lại không còn đủ theo quy định do đó nếu không khắc phục, phía đối tác có thể tạm ngưng hợp đồng chỉ định đại lý đối với Công ty.

Hoạt động kinh doanh dịch vụ bán vé máy bay hiện nay của STT đã và đang do TDS quản lý. Để đảm bảo không bị mất vốn của STT tại Chi nhánh Tổng Công ty Hàng không Việt Nam – CTCP Khu vực Miền Nam, đề nghị Ban lãnh đạo Công ty TDS xác định thanh toán ngay số tiền công nợ bán vé máy bay còn nợ cho Vietnam Airlines đúng thời hạn quy định. Trong trường hợp đề xảy ra mất vốn làm ảnh hưởng đến hợp đồng chỉ định đại lý của STT tại Vietnam Airlines, Ban lãnh đạo TDS phải chịu hoàn toàn trách nhiệm liên quan đến hoạt động kinh doanh của mình gây ra.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Công ty TDS;
- Lưu.

**CTCP VẬN CHUYỂN SÀI GÒN TOURIST
TỔNG GIÁM ĐỐC**



Kakazu Shogo